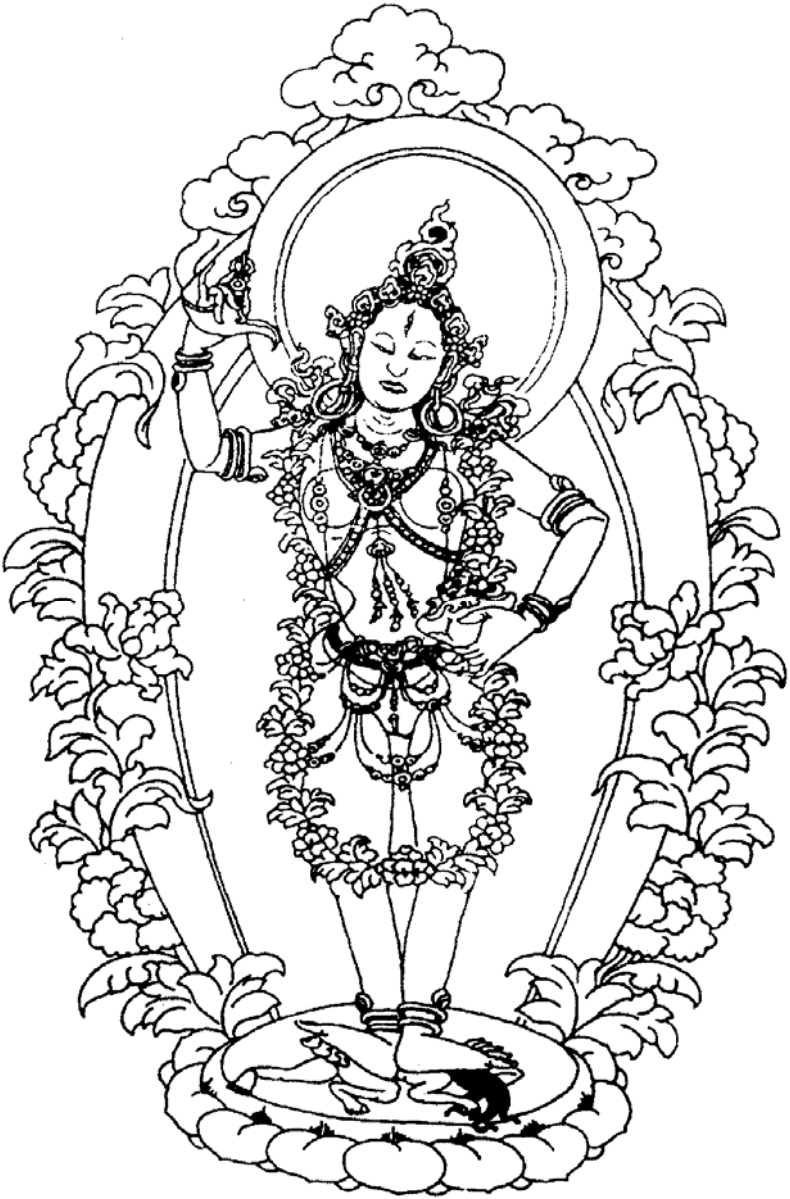


PHÁP THỰC HÀNH DÂKINI YESHE TSOGYEL

MẬT GIÁO
Nhóm Longchenpa



GIẢI ĐOẠN PHÁT TRIỂN DÂKINI YESHE TSOGYEL

***XUẤT XỨ TỪ ĐÒNG PEMA NYINGTHIK ĐẠI VIÊN MÃN.
NƠI ĐÂY ẨN CHỨA TINH TUÝ CỦA GIẢI ĐOẠN PHÁT
TRIỂN CỦA DÂKINI YESHE TSOGYEL.***

BAM. Xuất xứ từ dòng Liên Hoa Khẩu Truyền (Pema Nyintik) Đại Viên Mãn. Nơi đây ẩn chứa tinh túy của giai đoạn phát triển ¹ của Dâkini Yeshe Tsogyel. Namo Dâkini Jnyâna Sanggara-yes. Trong quá khứ, đây là tinh túy đích thực của các giáo huấn thuộc giáo khoá thực hành của Dâkini (đã được trao truyền) cho Rigdzin Pel-Gyi Dorje, trưởng tử của Siddheshvara ² Padma-kâra. Bản thân tôi, kẻ khất thực vô pháp ở xứ Tuyết đã chỉnh sửa nó. Theo các dấu hiệu và khuyên dạy của Đức Vajrapâni (Kim Cương Thủ) thì trong những thời đại suy hoại những kẻ phạm trọng tội vào lúc chết sẽ đoạ lạc cấp thời, đau đớn khủng khiếp biết bao ! Vào thời đại đó vô vàn ân sủng của Bà Mẹ này sẽ hiện diện thật nhanh chóng. Linh kiến của Bà và sự tiên tri (về sự giác ngộ sẽ đạt được), những kinh nghiệm, những chứng ngộ và các phẩm tính sẽ tăng trưởng. Xin đừng quên Bà ! Hãy ôm giữ Bà trong tâm khảm của các bạn ! Tất cả những ai tạo được sự kết duyên với Bà sẽ tự khám phá thấy mình nơi ngưỡng cửa của con đường của thiên giới ! Samaya.

Quy y :

**NAMO: CHO-YING SHIN-NE CHO-KU TSO-GYEL-
MA.
LONG-KU NENE LONG-KU TSO-GYEL-MA.
TULKU YUL-NE TULKU TSO-GYEL-MA.
KU-SUM DÂKI-TSO-LA KYAB-SU-CHI.**

NAMO. Bà Mẹ Pháp Thân Yeshe Tsogyel từ Pháp giới. Bà Mẹ Báo Thân Yeshe Tsogyel từ những trú xứ Báo Thân. Bà Mẹ Hoá Thân Yeshe Tsogyel từ những nơi chốn Hoá Thân. Chúng con quy y vị thống lãnh các Dâkini ba thân. (Ba lần)

Phát triển Bồ Đề tâm:

**HO. TENG-NE YESHE KHANDRO KYO DRUB-NE.
JIG-RUNG DUG-NGNEL KHORWEY ME-DONG LE.
YESHE KHANDRO TUL-SHUK LABPO-CHE.
MADA DRO-KHAM GYA-TSO DOL-SEM KYE.**

HO. Từ hôm nay, hỡi Dâkini trí huệ. Chúng con vận hành tâm để giải thoát vô số chúng sanh lầm lạc trong Tam Giới, từ hầm lửa của sự luân hồi đau khổ khủng khiếp, bằng những hành động đức hạnh (vrata) ³ mãnh liệt và bao la của Dâkini trí huệ ! (Ba lần)

Lời cầu nguyện bảy nhánh:

**HRIH. DÂKI TSAWA SUM-LA CHAG-TSELLO.
NANG-SEE NAMDA TSO-KYI KHORLO BUL.
LHA-NGNA TING-DZIN CHA-KYA YELWA SHA.
TAB-SHE SUNG-TU JUG-LA JE-YI-RANG.
JOR-DOL SANG-NGNA CHO-KYI KHORLO KOR.**

**DRO-GON PAGME TSOG-NAM TAG-SHU SOL.
KHANDRO DRUB-PE GE-TSO DRO-LA NGNO.
KUN-KYANG YESHE TSOGYEL KU TOB-SHO.**

HRIH. Chúng con đánh lễ trước Dâkini ba gốc ! Chúng con cúng dường ganachakra của các tri giác hiện tượng tinh khiết. Chúng con sám hối những sai sót đối với Bồ Tôn, Mantra, Thiên Định và Ấn Khế (mudrâ). Chúng con hoan hỷ trước sự hợp nhất của Trí Huệ giác ngộ và Phương Tiện thiện xảo. Xin chuyển Pháp luân những mật chú giải thoát bằng sự hợp nhất. Chúng con khẩn cầu Tập hội quý Bà Mẹ Bảo trợ Tôn quý của chúng sanh luôn trụ thế ! Chúng con hồi hướng cho chúng sanh tích tập công đức có được từ pháp hành này. Cầu mong tất cả chúng sanh đạt được Pháp Thân của Yeshe Tsogyel !

Sự tẩy tịnh các vật phẩm cúng dường:

**OM ÂH HUNG. CHI-NO DAGPA KHA-CHO PEMA-O.
NANG-CHU DAGPA PAWO KHAN-DRO TONG.
DO-YON NGNA-NI YENE GYEN-TU SHAR.
DÂKI TSA-SUM GYEPE CHI-TU KYUR.
OM BENZA ARHGAM (PÂDYAM, PUSHPE, DHUPE,
ÂLOKE, GANDHE, NAIVEDYE, SHABDA RASA SPARSHA
SARVA PENTSA AMRITA RAKTA BALINGTA KAH !)**

OM ÂH HUNG. Bình chứa thuần khiết bên ngoài là Khacho Liên Hoa Quang. Những cư dân thanh tịnh của nó là một thành phố của các Vira (*Pawo*, những bậc anh hùng, những người can đảm) và các Dâkini. Năm đối tượng của giác quan

tự nguyên thủy sáng ngời làm trang nghiêm công đức. Dâkini trí huệ hoan hỷ và trở nên lộng lẫy.

OM BENZA ARGHAM

(PÂDYAM, PUSHPAM, DHUPAM, ÂLOKAM, GANDHAM, NAIVEDYAM, SHABDAM RASA SPARSHA SARVA PAN-TCHA AMRITA RAKTA BALINGTA KAH!)

Ngñonto :

ÂH. CHOG-SHA GYA-YEN ROLWA DOME-SHI .
KHORDE CHO-KUN KATA DE-SHIN NYI .
MATO DRO-LA KUN-KYAP NYING-JE DANG.
RAN-JUNG GYU-YI Â-YIK TRODU-LE.
JA-TSON O-NGNE KUR-KANG TA-YE LONG.
KHA-CHO PEMA O-KYI SHEL-YE-KANG.
CHOG-SHEE CHOG-DO TU-SHI LHAND-NGNE-WA.
TSIG-PA DO-NAM PHA-GU DA-YAB CHOR.
GO-GYEN TA-BAP RITA CHO-KHOR DUK.
KU-SUM LHUN-GYI DRUPE GYEN-KO DZO.
NGNO-TSAR LO-YI POG-PE YUL-LE-DE.
CHI-SEL NANG-SEL YESHE O-NGNE LONG.
NORBU TSO-LING PE-DONG NYI-DE-TENG.
RAN-RIK HRIH-YIK KE-CHIK NE-KYUR-CHA.
GYAL-KUN KYE-YUM TSO-GYEL DUNG-DE-DO.

ÂH. Bản tánh nguyên thủy của như thị, sự bao la và hỷ lạc. Sự chói sáng nội tại của lòng bi mẫn thấm nhuần mọi chúng sinh chưa giác ngộ. Tánh như thị và thuần tịnh nguyên thủy của mọi hiện tượng sinh tử và niết bàn. Theo sau sự phát toả và thu rút lại (những tia sáng) của chữ ÂH tự-sinh. Trong không gian bao la của một sảnh đường có ánh sáng cầu vồng năm màu. Cung điện của Khacho Liên Hoa Quang có bốn góc rức rỡ, vuông vức, trong trẻo như pha lê. Những bức

tường với các trụ chống nâng đỡ các báu vật, những viên gạch và rui mè chạm khắc. Những vòm cửa trang trí, những gờ cửa mà trên chóp đỉnh là hươu, Pháp luân và Bảo cái. Hoàn hảo với những vật trang sức và sự bố trí hiện diện tự nhiên của ba thân. Cung điện phi thường không thể nghĩ bàn. Sự bao la trong treo tuyệt hảo của năm ánh sáng trí huệ. Một cái hồ châu báu, một hòn đảo nhỏ, một đoá sen đứng thẳng, một đĩa mặt trời và mặt trăng. Trên đó là chữ HRIH, bốn tánh rigpa của hành giả, tự chuyển hoá thành Tsogyel, bà Mẹ sinh ra tất cả các đấng Chiến Thắng, có thân trắng như vỏ ốc và mặt trăng.

SHEL-CHIK TCHAG-NYI SHIMA TO-CHA GEK.
TSEN-PE KULA NYIMA TONG-O BAR.
TO-DZUM SHEL-GYI CHEN-SUM DU-TSUK TA.
UTA CHE-CHING LHAG-ME KU-GYAP KEB.
TO-KAM NGNE-GYEN NORBU TSUG-TOR DEM.
NYIMA DAWEY NYEN-KONG YE-YON GYEN.
CHER-BU SHENG-WEY TAB-KYI TEE-TO NAM.
UDUMBARE GYEN-TENG JA-SHAM LUB.
JA-O LONG-NA WALER HRIG-GER DANG.

Bà có một mặt, hai tay, vẻ an bình, phần nộ, đầy quyền rũ và duyên dáng. Trên thân, Bà được phú bẩm các tướng chính và tướng phụ chói ngời ánh sáng của một ngàn mặt trời. Mím cười với nét nhăn phần nộ, ba con mắt Bà nhìn chòng chọc cực kỳ trong sáng. Mái tóc cột một nửa, nửa kia phủ trên lưng. Trang điểm bằng năm sọ người khô biểu tượng Ngũ Trí Phật và một Mão Trời (ushnisha) nạm ngọc bay phấp phới. Hai tai phải, trái được tô điểm bởi bông tai mặt trời, và mặt

trắng. Trần trụ trong tư thế đứng, Bà cầm một lưỡi dao cong và một tách sọ người. Bà mặc chiếc váy cầu vồng, đeo một vòng hoa và các vật trang sức kết bằng hoa udumbara. Bà đứng mạnh mẽ, rực rỡ giữa những vầng hào quang và cầu vồng.

SHAR-TU PEMA NYI-DE DEN-GYI TENG.
MA-CHIK LAB-KI DONMA DUNG-DE DO.
SHEL-CHIK TCHAG-NYI SHIMA TO-CHA GEK.
TSEN-PE KULA NYIMA TONG-O BAR.
TO-DZUM SHEL-GYI CHEN-SUM DU-TSUK TA.
UTA CHE-CHING LHAG-ME KU-GYAP KEB.
TO-KAM NGNE-GYEN NORBU TSUG-TOR DEM.
NYIMA DAWHEY NYEN-KONG YE-YON GYEN.
CHER-BU SHENG-WEY TAB-KYI TEE-TO NAM.
UDUMBARE GYEN-TENG JA-SHAM LUB.
JA-O LONG-NA WALER HRIG-GER DANG.

Ở phương Đông, trên một toà sen, các đĩa mặt trời và mặt trăng. Machik Labdon thân trắng như vỏ ốc và mặt trăng. Một mặt, hai tay, vẻ an bình, phần nộ, đầy quyến rũ và duyên dáng. Trên thân, Bà được phú bẩm các tướng chính và phụ chói lọi ánh sáng của một ngàn mặt trời. Mỉm cười với nét nhăn phần nộ, ba con mắt Bà nhìn chòng chọc cực kỳ trong sáng. Mái tóc cột một nửa, nửa kia phủ trên lưng Bà. Trang điểm bằng năm chiếc sọ khô và một ushnisha nạm ngọc bay phấp phới. Tai phải Bà đeo bông tai mặt trời, tai trái đeo bông tai mặt trăng. Trần trụ trong tư thế đứng, Bà cầm một lưỡi dao cong và một tách sọ người. Bà mặc một chiếc váy cầu vồng, đeo một vòng hoa và các vật trang sức

kết bằng hoa udumbara. Bà đứng mạnh mẽ, rực rỡ giữa những vầng hào quang và cầu vồng.

LHO-RU PEMA NYI-DE DEN-GYI TENG.
DÂKI LHA-CHIK KONG-JO DUNG-DE DO.
SHEL-CHIK TCHAG-NYI SHIMA TO-CHA GEK.
TSEN-PE KULA NYIMA TONG-O BAR.
TO-DZUM SHEL-GYI CHEN-SUM DU-TSUK TA.
UTA CHE-CHING LHAG-ME KU-GYAP KEB.
TO-KAM NGNE-GYEN NORBU TSUG-TOR DEM.
NYIMA DAWHEY NYEN-KONG YE-YON GYEN.
CHER-BU SHENG-WEY TAB-KYI TEE-TO NAM.
UDUMBARE GYEN-TENG JA-SHAM LUB.
JA-O LONG-NA WALER HRIG-GER DANG.

Ở phương Nam, trên một toà sen, các đĩa mặt trời và mặt trăng. Dakini Lha-chik Kong-Jo ⁴ thân trắng như vỏ ốc và mặt trăng. Một mặt, hai tay, vẻ an bình, phần nộ, đầy quyến rũ và duyên dáng. Trên thân, Bà được phú bẩm các tướng chính và phụ chói lọi ánh sáng của một ngàn mặt trời. Mỉm cười với nét nhăn phần nộ, ba con mắt Bà nhìn chòng chọc cực kỳ trong sáng. Mái tóc cột một nửa, nửa kia phủ trên lưng Bà. Trang điểm bằng năm chiếc sọ khô và một ushnisha nạm ngọc bay phấp phới. Tai phải Bà đeo bông tai mặt trời, tai trái đeo bông tai mặt trăng. Trần trụi trong tư thế đứng, Bà cầm một lưỡi dao cong và một tách sọ người. Bà mặc một chiếc váy cầu vồng, đeo một vòng hoa và các vật trang sức kết bằng hoa udumbara. Bà đứng mạnh mẽ, rực rỡ giữa những vầng hào quang và cầu vồng.

NUB-TU PEMA NYI-DE DEN-GYI TENG.

DÂKI TASHI KYETEN DUNG-DE DO.
SHEL-CHIK TCHAG-NYI SHIMA TO-CHA GEK.
TSEN-PE KULA NYIMA TONG-O BAR.
TO-DZUM SHEL-GYI CHEN-SUM DU-TSUK TA.
UTA CHE-CHING LHAG-ME KU-GYAP KEB.
TO-KAM NGNE-GYEN NORBU TSUG-TOR DEM.
NYIMA DAWHEY NYEN-KONG YE-YON GYEN.
CHER-BU SHENG-WEY TAB-KYI TEE-TO NAM.
UDUMBARE GYEN-TENG JA-SHAM LUB.
JA-O LONG-NA WALER HRIG-GER DANG.

Ở phương Tây, trên một toà sen, các đĩa mặt trời và mặt trăng. Dakini Tashi Kyeten thân trắng như vỏ ốc và mặt trăng. Một mặt, hai tay, vẻ an bình, phần nộ, đầy quyến rũ và duyên dáng. Trên thân, Bà được phú bẩm các tướng chính và phụ chói lọi ánh sáng của một ngàn mặt trời. Mỉm cười với nét nhăn phần nộ, ba con mắt Bà nhìn chòng chọc cực kỳ trong sáng. Mái tóc cột một nửa, nửa kia phủ trên lưng Bà. Trang điểm bằng năm chiếc sọ khô và một ushnisha nạm ngọc bay phấp phới. Tai phải Bà đeo bông tai mặt trời, tai trái đeo bông tai mặt trăng. Trần trụi trong tư thế đứng, Bà cầm một lưỡi dao cong và một tách sọ người. Bà mặc một chiếc váy cầu vồng, đeo một vòng hoa và các vật trang sức kết bằng hoa udumbara. Bà đứng mạnh mẽ, rục rĩ giữa những vầng hào quang và cầu vồng.

JANG-TU PEMA NYI-DE DEN-GYI TENG.
DÂKI BEL-SA TI-TSEN DUNG-DE DO.
SHEL-CHIK TCHAG-NYI SHIMA TO-CHA GEK.
TSEN-PE KULA NYIMA TONG-O BAR.
TO-DZUM SHEL-GYI CHEN-SUM DU-TSUK TA.

UTA CHE-CHING LHAG-ME KU-GYAP KEB.
TO-KAM NGNE-GYEN NORBU TSUG-TOR DEM.
NYIMA DAWHEY NYEN-KONG YE-YON GYEN.
CHER-BU SHENG-WEY TAB-KYI TEE-TO NAM.
UDUMBARE GYEN-TENG JA-SHAM LUB.
JA-O LONG-NA WALER HRIG-GER DANG.

Ở phương Bắc, trên một toà sen, các đĩa mặt trời và mặt trăng. Dākini Belsa Tee-tsen thân trắng như vỏ ốc và mặt trăng. Một mặt, hai tay, vẻ an bình, phần lộ, đầy quyến rũ và duyên dáng. Trên thân, Bà được phú bẩm các tướng chính và phụ chói lọi ánh sáng của một ngàn mặt trời. Mỉm cười với nét nhăn phần lộ, ba con mắt Bà nhìn chòng chọc cực kỳ trong sáng. Mái tóc cột một nửa, nửa kia phủ trên lưng Bà. Trang điểm bằng năm chiếc sọ khô và một ushnisha nạm ngọc bay phấp phới. Tai phải Bà đeo bông tai mặt trời, tai trái đeo bông tai mặt trăng. Trần trụi trong tư thế đứng, Bà cầm một lưỡi dao cong và một tách sọ người. Bà mặc một chiếc váy cầu vồng, đeo một vòng hoa và các vật trang sức kết bằng hoa udumbara. Bà đứng mạnh mẽ, rực rỡ giữa những vầng hào quang và cầu vồng.

TE-TAR PEDE DEN-CHO TANGME TENG.
NE-CHEN NYER-SHI YUL-CHEN SO-SHI TAN.
DUR-TO GYE-TAN HERUKA-YI NE.
SHUG-PE PAWO TAN-NI NELJORMA.
NE-YUL SHIN-KYE DĀKI TIN-PUNG TEE.

Xung quanh các ngai, trên vô số những ngai tối thượng kết bằng toà sen và đế mặt trăng. Những tầng mây gồm các Vira và Yogini vân tập an trú trong hai mươi bốn đại trú xứ, ba mươi bốn Thánh địa, tám mộ địa và các trú xứ của Heruka.

Các Dâkini sinh trong các trú xứ, các Thánh địa và những cõi giới che phủ bầu trời.

KUN-KYANG KUNDO SHEL-CHA GYEN-CHA-LUK.

TUL-SHUK SHITA DEY-ME-TSUL.

NYIMA CHE-WEY SEE-JEE TAYE SHIN.

GO-SHIR PAWO KANG-CHEN DE-SHI-SUNG.

NANG-SEE SHEER-SHENG TSA-SUM DÂKI-DEL.

DO-NE KYE-JA KYE-JE TEL-WEY-NGNOR.

TEN-TAN TENPE KHORLO HRIG-GER DZO.

Màu sắc của thân tướng tất cả các ngài cùng khuôn mặt, các tay, các vật trang sức và y phục là biểu tượng trộn lẫn của hai pháp thực hành tức tai và hàng phục. Về vô cùng chói lọi của các ngài là sự chói lọi của hàng chục triệu mặt trời. Bốn bộ xương của 4 cấp hộ pháp Vira đứng nơi bốn cánh cửa. Những tri giác hiện tượng phát khởi trong nền tảng là mạn đà la Dâkini của ba gốc. Tự nguyên thủy, bản chất của chúng thoát khỏi người tạo tác và vật được tạo tác. Bánh xe của mạn đà la và các bốn tôn thì cực kỳ hoàn hảo.

DE-TAR-TU SEL-WEY DÂKI TSA-WA SUM-GYI-LHA

TSO-KHOR TAM-CHE-KYI CHI-WOR NAM-NANG

YAB-YUM KARPO KHORLO-DZINPA. DIN-PAR

NANG-TA YAB-YUM MARPO PEMA DZINPA.

NYING-KAR MI-KYOPA YAB-YUM NGNONPO DORJE

DZINPA.

TE-WAR RIN-JUNG YAB-YUM SERPO RINPOCHE

DZINPA.

SANG-NE-SU TON DRUB YAB-YUM JANG-GU GYA-

TAM DZINPA NAMLA RAN-NANG YESHE-KYI DÂKI

TSA-WA SUM-GYI KU-SUNG TUG-KYI DORJE-SUM

YONG-SU DZOG-PAR-KYUR.

Dâkini Yeshe Tsogyel

Các Bốn tôn đã quán tưởng như thế, bậc thống lĩnh, các Dâkini ba cội gốc, cùng đoàn tùy tùng, Nơi đỉnh đầu là Đức Vairochana cha-mẹ, sắc trắng, tay cầm một pháp luân. Nơi cổ họng các ngài là Đức Amitâyus (5) cha-mẹ, sắc đỏ, tay cầm một bông sen đỏ. Nơi ngực các ngài là Đức Akshobhya cha-mẹ, màu xanh dương, tay cầm một chày kim cương. Nơi rốn các ngài là Đức Ratnasambhava cha-mẹ, sắc vàng, tay cầm một viên ngọc. Nơi vị trí bí mật của các ngài là Đức Amogasiddhi cha-mẹ, màu xanh lá cây, tay cầm một chày kim cương kép. Tất cả các Ngài tự-hiển lộ Thân, Khẩu, Ý Kim Cang như Dâkini trí huệ.

OM ÂH HUNG. (Bảy lần)

HUM HRIH NGNON-GYI KELPA TANG-BO LA.

[ORGYEN YUL-GYI NUB-JANG TSAM.

PEMA GE-SAR DONG-BO LA.

YAM-TSEN CHOG-GYI NGNO-DRUP NYE.

PEMA JUNG-NE SHE-SU TA.

KHOR-DU KHAN-DRO MANG-PO KOR.

KHYE-KI JESU DA-DRUP KI .

JIN-GYI LOB-CHIR SHE-SU SOL.

GURU PEMA SIDDHI HUNG.]

HUNG HRIH. Trên biên giới tây bắc xứ Orgyen. Trong nhụy một bông sen. Những thành tựu hoàn hảo của ngài thật kỳ diệu. Ngài lừng danh là Đức Liên Hoa Sanh và được vây quanh bởi vòng tròn các Dâkini. Bằng cách đi theo dấu chân ngài. Con khẩn cầu ngài quang lâm ban cho ân phước !
GURU PADMA SIDDHI HUNG!

HRIH. CHO-YING KU-SUM SHIN-KHAM SOSONA.

SHUG-PE PAWO TAN-NI NELJORMA.
KHANDRO TAN-NI YESHE KHANDROMA.
MA-NE-SUM DÂKI-TIN-PUNG-TEE.
DAG-CHA NYING-ME DROLA NYER-GONG-TE.
DRUBPE NEDIR CHEN-TEN SHE-SU SOL.
E-HYA HEE MAHÂ KÂRUNIKA TRISHÂ SAMAYA
HO.

SAMAYA TOM.

HRIH. Các Vira và Yogini. Các Dâkini và Dâkini trí huệ.
Các Bà Mẹ và các Dâkini trong ba trú xứ đang an trụ trong
Pháp giới và các thế giới tương ứng của các vị trong ba thân.
Vân tập trong bầu trời. Các Ngài ân cần quan tâm tới chúng
con, chúng sinh trong những thời đại suy hoại. Chúng con
cầu thỉnh các ngài quang lâm tới đạo tràng này !

E-HYA HEE MAHÂ KÂRUNIKA TRISHÂ SAMAYA.
HO SAMAYA STOM.

Cúng dường:

OM ÂH HUNG CHI-CHO LHA-DZE GYA-TSO TIN-
TAR TIB.

NANG-CHO DO-YON NGNA-NEE GYEN-TU ROL.

SANG-CHO MEN-RAK TOR-SUM DENG-RE TO.

YESHE TSOGYEL KHOR-TAN CHE-LA BUL.

KU-SUNG TUG-LA GYEPA CHO-KYE-CHIK

OM BENZA ARGHAM (PÂDYAM, PUSHPE, DHUPE, ÂLOKE,
GANDHE, NAIVEDYE, SHABDA RASA SPARSHA SARVA
PENTSA AMRITA RAKTA BALINGTA KAHİ !)

OM ÂH HUNG. Sự cúng dường bên ngoài: vô số vật phẩm
thiên giới che phủ bầu trời như những đám mây. Sự cúng

Dâkini Yeshe Tsogyel

dường bên trong: vận dụng năm đối tượng của giác quan làm trang nghiêm công đức. Sự cúng dường bí mật: sự hiển lộ vô hạn của rakta (máu) và torma (vật cúng dường, tặng vật). Chúng con cúng dường chúng cho Đức Yeshe Tsogyel cùng quyến thuộc của ngài. Xin phát triển niềm hân hoan tốt độ trong Thân, Khẩu, Ý của các ngài !

OM BENZA ARGAM (PÂDYAM, PUSHAM, DHUPAM, ÂLOKAM, GANDHAM, NAIVEDYAM, SHABDAM RASA SPARSHA SARVA PANTCHA AMRITA RAKTA BALINGTA KAH !)

Tán thán:

**HRIH. CHO-KU SHIN-NE CHO-KU TSO-GYEL-MA.
LONG-KU NENE LONG-KU TSO-GYEL-MA.
TULKU YUL-NE TUL-KU TSO-GYEL-MA.
KU-SUM KHANDRO-TSO-LA CHAG-TSEL-TO.**

Bà Mẹ Pháp Thân Yeshe Tsogyel từ các cõi giới của Pháp Thân. Bà Mẹ Báo Thân Yeshe Tsogyel từ các trú xứ của Báo Thân. Bà Mẹ Hoá Thân Yeshe Tsogyel từ những nơi chốn Hoá Thân. Trước bậc thống lãnh các Dâkini của ba thân, chúng con đánh lễ và dâng lời tán thán !

Sám hối các lỗi lầm:

HO. MA-CHIK KHAN-DRO KYIL-KHOR GOR-SHUKYANG.
NAM-TAR SUM-DEN DORJE TSUN-MO-KHA.
NANG-TONG TAB-SHE SUNG-JUK MA-KYOL-WAR.
KU-SUNG TUG-TAN GYAL-TUL CHI-CHI-SHA.
OM DÂKI SATTO SAMAYA. (MANU PÂLAYA, DÂKI SATTO DENO PATITHA, DIDHO ME-BHAWA,) v.v.

HO. Chúng con sám hối mọi sai trái lầm lạc có thể có từ Thân, Khẩu, Ý. Bởi không chứng ngộ được sự hợp nhất của tánh Không và sự hiển lộ⁶ của trí huệ và phương tiện nên chúng con xa rời Nữ Hoàng Kim cương sở hữu ba giải thoát⁷ dù chúng con đã từng vượt qua ngưỡng cửa mạn đà la của Bà Mẹ Dâkini độc nhất vô nhị !

OM DÂKI SATTVA SAMAYAM (ANU PÂLAYA, DÂKI SATTVA TVENO PATISHTHA, DRIDHO ME-BHAVA,) v..v.

Xin chăm sóc trong mọi kiếp sống về sau:

**NAM-TAR SUM-DEN DE-TONG DÂKIMA.
LHA-NGNA TING-DZIN GOM-DRUP GYI-PE-GE.
DA-CHA TSE-RAB KANG-TAN GAR-KYE-KYANG.
MA-YI TUG-JE CHA-KYU NON-PO-YI.
KHOR-WA NGNEN-DRO NE-LA MI TONG-WAR.
KHA-CHO RIG-DZIN KHAN-DRO TSO-DEL-TU.
TSOM-BU CHIK-TU NGNON-PAR JANG-CHUB-SHO.**

Xin tri ân công đức có được sau khi thiền định và thể nhập Bà Mẹ Dâkini về đại lạc và tánh Không, sở hữu ba sự tự do. Bốn tôn, thần chú và sự an định. Cầu mong hết thảy chúng con tự giải thoát thật viên mãn trong mạn đà la của Tập hội Vidyâdhra Dâkini trong thiên giới. Trong mọi cuộc đời, dù chúng con có thể được sanh ra ở đâu, cầu mong chúng con không bị ném vào những con đường cùng khốn của luân hồi sinh tử. Xin tri ân mớ câu bi mẫn sắc nhọn của Bà Mẹ !

Sự quán tưởng Japa⁸:

HRIH. RAN-NYI TAM-TSIK SEM-ME TUG-KA-RU.
YESHE SEM-MA DORJE YANG-CHEN-MA.
KAR-SEL SHEL-CHIK CHAG-NYI TSOG-PUR-SHU.

DZE-DUK TSEN-PE LANG-TSO CHOG-MI-SHE.
YESHE CHEN-KYI DRUB-PAPO-LA ZEE.
TUG-KYI LONG-DOM YESHE TER-NGNE DZO.
DULE MI-YOL GONG-PA RAN-SHAR TSOL.

HRIH. Nơi tâm hành giả, Bà Mẹ cam kết⁹, Bà mẹ trí huệ¹⁰, Vajra Sarasvati¹¹ sắc trắng lấp lánh, một mặt, hai tay, ngời thế Thiên nữ dâng hoa¹². Bà trẻ trung với những tướng chánh và phụ trong vẻ đẹp và nét duyên dáng của bậc tự tại. Bà đôi mắt đến các hành giả với đôi mắt trí huệ. Tâm tỉnh giác rỗng rang, kho tàng của năm terma trí huệ. Trong lúc ban tặng sự tự-hiển lộ của Tâm giác ngộ !

TUG-KAR TING-DZIN SEM-MA BAM-TING-TAR.
NGNAG-KYI TENG-WA YE-KO YON-KHOR.
NANG-SEE TEN-YO DAG-PA RAB-JAM-SHIN.
DÂKI KU-SUNG TUG-KYI DEL-TU KYUR.
MA-DRUP BAR-DU GONG-PA MI-TONG-NGNO.

Trong ngực Bà¹³, một chữ BAM màu xanh dương, và chung quanh nó là vòng hoa những chữ thần chú xếp theo chiều kim đồng hồ và quán tưởng xoay ngược. Những tri giác hiện tượng, sinh động và bất động, là cõi giới của sự thuần tịnh vô hạn. Chúng trở thành mạn đà la Thân, Khẩu, Ý của Dâkini. Cho tới khi chúng được thể nhập, chúng con sẽ không từ bỏ tâm linh thánh của Bà.

RAN-NYI YESHE-KYIKHANDROME TUG-SO BAM-YIK-LE OSER YAR-TRO.

**YIDAM TSAWA SUM-LA CHOPA-BUL. KU-SUNG
TUG-KYI JIN-LAB TAN NGNO-DRUP TAM-CHE
TSUR-DUTE RAN-NYI-LA TEEM. YANG OSER
MAR-TRO SEM-CHEN TAM-CHE-LA POG-PE LU-
NGNA YI-SUM-KYI DIK-DRIP TAN DUG-NGNEL
MALUPA CHANG-SHIN TAG-NE. TAM-CHE
YESHE-KYI KHANDROMAR KYUR-WEY SHEL-NE
NGNAG-KYI DZAB-YANG UR-DEER-DEER TROG-
PAR KYUR. OM BAM DÂKINI NYÂNA SAMGARA
HRI MAHÂ RINISA SARVA SIDDHI HUNG.**

Từ chữ BAM, sinh lực của bản thân Dâkini trí huệ, những tia sáng phóng lên trên cúng dường ba cõi gốc bốn tôn. Sau khi tích tập mọi sự ban phước và thành tựu của Thân, Ngữ và Ý, rồi tự rút về. Sau đó những tia sáng phóng xuống, bằng cách chiếu rọi chúng sinh, tẩy rửa và hoàn toàn thanh tịnh những lỗi lầm, che chướng và đau khổ của Thân, Khẩu, Ý của họ. Tất cả trở thành Dâkini trí huệ. Từ miệng họ vang lên âm điệu du dương của thần chú:

**OM BAM DÂKINI JNYÂNA SANG-GARA HRI MAHÂ
RINISA SARVA SIDDHI HUNG.**

ཨོཾ་བོ་ལཱ་མ་དྲཱ་ཀི་འཇམ་དཔལ་ལྷོ་མ་རྩེ་ལི་ལྷོ་མ་སྒྲུབ་མཁུ་གུ་ལྷོ་མ་ལྷོ་མ་

Việc đó phải được lặp lại trong sự liên kết với những dấu hiệu (của sự thành công).

**RAN-NYI YESHE DÂKI TSA-WA SUM-GYI KU-YI
TSA-KHORLO NGNE-NE NAM-SU LHA PAWO
YAB-YUM TANG-MEPA NYAM-PAR JORWEY DE-**

**TONG YESHE-KYI-NYAM URTE. NGNAG-KYI
TENGWA YAB-KYI SHEL-NE TON. YUM-KYI
SHEL-TU-SHU TSA-KHOR-NAM GYULA YUM-KYI
SANG-NE-NE TON YAB-KYI DORJE BUP-SU SHUG-
TE GYALMEY KHORLO-TAR KYI-LEE-LEE KHOR-
WEY LUNG-SEM-KYI LHA-KU DRUB-PA-SO CHOG
TUN-MONG-GYI NGNO-DRUP TOB-PAR MIK LA.
OM GUHE NYÂNA BODHI-TSITTA MAHÂ SUKHA
Â HUNG.**

Do bởi trí huệ của đại lạc và tánh Không lưu xuất từ sự hợp nhất của vô hạn Bốn Tôn Deva Vira ¹⁴ Cha và Mẹ ¹⁵ trong năm vị trí chakra (luân xa) trong bản thân ba cội gốc Dâkini trí huệ. Vòng hoa các chữ thần chú lộ ra từ miệng Cha. Sau đó đi vào miệng Mẹ, rồi chạy xuống luân xa bí mật, phát khỏi luân xa bí mật của Bà và đi vào *viên ngọc* kim cương của Cha. Bằng cách quay tròn không nghỉ giống như một vòng tròn được vẽ bởi một vòng lửa quay nhanh, chúng ta quán chiếu để đạt được các thành tựu thông thường và siêu việt, chẳng hạn như sự thể nhập một thân tướng bốn tôn xuất phát từ sinh lực ¹⁶ và tâm thức.

**OM GUHE JNYÂNA BODHI-CHITTA MAHÂ SUKHA
Â HUNG.**

ཨོཾ་གུ་ཉེ་རྩུ་ན་བོ་རྩེ་ཙོ་རྩེ་མ་རུ་སུ་ཁ་ཡུ་རྩུ་ཧྲིཿ

Dâkini Tsog-kang ¹⁷:

Sau khi sắp đặt các phẩm vật cho torma tsog của năm đối tượng giác quan, như *năm loại thịt*, các chất thể upâya. Chất thể trí huệ Dza-ke ¹⁸. Sự hiến cúng:

**HUNG HRIH. ZUNG-WA NAMDA KAPÂLA-YI
NANG.**

DZIN-PA NAMDA RAN-JUNG TSOG-KYI-DZE.

YENE DO-YON NGNA-YI GYEN-GYI-TEY.

LAME SANG-CHEN TSOG-KYI KHOR-LO KYUR.

TSA-SUM DÂKI GYEPE CHI-TU-KYUR.

RAM YAM KHAM. OM ÂH HUNG. HA HO HRIH.

HUNG HRIH. Trong Kapâla của Đối Tượng¹⁹ tinh khiết. Các vật phẩm tsog tự-sinh của Grâhaka²⁰ tinh khiết. Tươi đẹp tự nhiên thuỷ với những đồ trang sức của năm đối tượng giác quan. Chúng trở thành ganachakra của đại bí mật vô song. Chúng trở thành sự vinh quang làm hài lòng Dâkini của ba cội gốc.

RAM YAM KHAM. OM ÂH HUNG. HA HO HRIH.

Sự thỉnh cầu Tsog:

**HUM HRIH. CHO-YING SHIN-NE CHO-KU
KHANDROMA.**

LONG-KU NENE LONG-KU KHANDROMA.

TULKU YULNE TULKU KHANDROMA.

KU-SUM KHAN-DRO YESHE TSOGYELMA.

MA-SING KHANDRO GYA-TSO KHOR-TAN-CHE.

TONG-DOL TSEN-PE KU-KYIL OLAM-LAM.

CHA-KYA DORJE GAR-TAB TALALA.

RIN-CHEN RU-GYEN DIL-YER SEE-LEE-LEE.

U-GYEN NORBU TOR-TSUK SHIG-SE-SHIK.

DAR-CHANG CHO-PEN NA-TSO PURURU.

TSANG-YANG DORJE GURMA URURU.

MA-YI JIN-LAB NGNO-DRUP PUNG-TAN-CHE.

NAM-KHA JA-O LONG-NE KUR-KYO-LA.

Dâkini Yeshe Tsogyel

DETONG TSOG-KYI DON-LA SHE-SU SOL.
E-HYA-HEE BENZA SAMAYA DZA DZA.

HUNG HRIH. Dâkini Pháp Thân từ Pháp giới. Dâkini Báo Thân từ các trú xứ Báo Thân. Dâkini Hoá Thân từ các nơi chốn Hoá Thân. Bà Mẹ Yeshe Tsogyel, Dâkini của ba thân. Cùng với quyến thuộc của ngài gồm vô số các bà mẹ, các chị và các Dâkini. Mạn đà la thân của ngài giải thoát qua sự thấy được phú cho những tướng chánh và tướng phụ, *Olam-lam* !²¹ Những kiểu nhảy múa khác nhau của các bốn tôn kim cương, *Talala* !²² Những vật trang sức trên đầu, nơ cột tóc²³ dát ngọc, *Shigse shik* !²⁴ Những hạt ngọc, các vật trang sức bằng xương, các chuông nhỏ, chuông nhạc ngựa, *See-lee lee* !²⁵ Những màn rèm, mũ miện lụa đủ loại, *Pururu*! Sáu mươi giọng nói, bài ca kim cương du dương của Phạm Thiên (Brahma), *Ururu* !²⁶ Xin xuất hiện như những thân tướng từ giữa những cầu vồng và ánh sáng trên bầu trời cùng những ân phước và thành tựu của những bà mẹ ! Chúng con khẩn cầu các ngài quang lâm như những thượng khách của tsog của đại lạc-tánh Không.

E-HYA-HEE VAJRA SAMAYA JA JA.

Cúng dường tsog:

OM ÂH HUNG. TAB-TAN SHERAB NYI-SU MEPAYI.

SHA-NGNA DU-TSEE NGNA-SO JOR-DOL DZE.

DO-YON NGNA-YI TSOG-KYI KHORLO-CHE.

TSA-SUM DÂKI KYIL-KHOR LHA-LA BUL.

KU-SUNG TUG-KYI NGNO-DRUP TSEL-DU SOL.

MAHÂ GANA-TSA-KRA-LA KHÂ-HEE.

OM ÂH HUNG. Những vật phẩm của sự hợp nhất giải thoát, chẳng hạn như *năm loại thịt* và *năm chất cam lồ* của các phương tiện thiện xảo và trí huệ bất khả phân. Chúng con cúng dường các bốn tôn của mạn đà la Dâkini ba gốc ganachakra vĩ đại này của năm đối tượng giác quan. Chúng con khẩn cầu ngài ban cho chúng con các thành tựu thuộc Thân, Khẩu, Ý của ngài.

MAHÂ GANA-CHAKRA-LA KHÂ-HEE.

Sám hối Tsog:

HUNG DA-NEE TOG-MA MEPE DUDA-NE.

TSA-SUM DÂKI KYIL-KHOR GOR-SHUG-KYANG.

KU-SUNG TUG-KYI TAM-TSIK NYAM-SO-CHO.

MI-CHAB MI-BEY NYIN-NE TOL-SHA-GYI.

**DAG-TSANG KU-SUNG TUG-KYI NGNO-DRUP
TSOL .**

HUNG. Không dấu diếm, không che đậy, chúng con xin thành thực phát lộ và sám hối mọi sa sút các samaya liên quan tới Thân, Khẩu, Ý. Mặc dù chúng con đã từng vượt qua cánh cửa mạn đà la của Dâkini ba gốc từ vô thủy. Xin hãy ban cho thành tựu của sự tịnh hoá của .

Hãy tụng sám hối thần chú một trăm âm.

Sự giải thoát Tsog:

DZA . KHA-CHO PEMA O-KYI SHEL-YE NE.

CHEWEY CHEM-CHO TA-TUNG WANG-MO CHE .

NGNON-CHO TAG-PO TUG-TAM DULA BAP.

NYAM-PA SHIN-CHU DEKA CHOM-LA POP.

NAM-PAR-SHEPA CHO-KYI YING-SU PHET.

NITRI. SARVA SHATRU MÂRAYA PHET.

JA. Từ cung điện của Khacho Liên Hoa Quang²⁷. Chem-cho, đáng tối cao trong những bậc vĩ đại, Heruka, Nữ Vương vĩ đại. Hành động phẫn nộ đã đến lúc! Xin hãy huỷ diệt kẻ thù suy hoại ! Xin giải thoát tâm thức họ vào trong Pháp giới, Phet !

NITRI. SARVA SHATRU MÂRAYA PHET.

Vào thời điểm này, sau khi làm hài lòng (28) và ban phát vật phẩm, những phần còn lại:

DZA. NE YUL DUR-TO MA-NGNE-NE.

LHAG-LA WANG-NAM LHAG-TOR SHE.

JANG-CHUB DRUB-PE BAR-CHE SOL.

CHOL-WEY TINLE DRUB-PAR DZO.

OM UTSITHA BALINGTA KHÂHI.

JA. Những bậc từ những trú xứ, nơi chốn và mộ địa bất định. Những bậc có quyền năng trên những gì còn lại, xin hãy vui hưởng torma của những gì còn lại ! Xin giải trừ những chướng ngại cho sự thể nhập bồ đề ! Xin làm viên mãn các hoạt động được giao phó cho chư vị!

OM UCHISHTHA BALINGTA KHÂHI.

Điều nhắc nhở²⁹:

HUNG DZA. NGNON-GYI KELPA TANG-BO LA.

KU-SUM KHANDRO SHIN-CHO-NE.

SHEG-PE PAWO NELJORMA.

MA-SING KHANDRO GYA-TSO YI.

SANG-NGNA CHO-KHOR KORWE-TSE.

**TEG-PA LHA-SIN DE-GYE KYI .
TA-TSIK NYENPO KHE-LANG SHIN.
CHOL-WEY TINLE DRUB-PAR DZO.**

HUNG JA. Bởi ngài từng phát lời thề. Trước tiên, trong những kiếp quá khứ. Khi vô số các bà mẹ, các chị, các Dâkini, các Vira và yogini đang an trú trong cõi giới tối cao của Dâkini ba thân. Đang quay bánh xe Pháp của các mật chú. Những kẻ ngạo mạn, tám loại Deva-Râkshasa. Xin làm viên mãn các hoạt động được giao phó cho ngài !

Torma cho các Tenma (30):

**JO. NGNON-TSE JE-TSUN PEMA TOTENG-GYI.
KANG-RI CHEN-GYI YUL-LHE TSOR-NGNA-PA.
TENMA CHU-NYI KHOR-CHE DIR SHE-LA.
CHI-NANG SANG-WEY TEN-KANG DZE-KYI CHO.
PO-KHAM DU-KYI GUPA KUN-SHI SHIN.
TASHI DZOG-DEN PEL-LA TAG-ROL SHO.
IDAM BALINGTA KHÂHI .**

BHYO. Trong quá khứ bậc tôn quý Pema Toteng Tsal đã tán thán. Từng là thủ lĩnh của các quý thần xứ Tuyết. Mười hai Tenma, cùng với quyền thuộc của chư vị, xin hãy đến chốn này ! Chúng con thờ kính chư vị bằng các vật phẩm an lạc bên ngoài, bên trong và bí mật của các Tenma (31). Mọi sự lụi tàn của thời đại trong xứ Tây Tạng suy thoái. Cầu mong chư vị luôn hân hưởng vinh quang tràn đầy tốt lành! IDAM BALINGTA KHÂHI.

Khi sự cúng dường, tán thán và sám hối đã hoàn tất, hãy hồi hướng thoát khỏi ba (32) nơi nương tựa

**OM . NAM-TAR SUM-DEN DE-TONG TSUN-MO
DEL.**

Dâkini Yeshe Tsogyel

**NAM-KUN CHOG-DEN DON-GYI TSOGYEL-ME .
LHA-NGNA TING-DZIN TSE-CHIK GOM-DRUP GE.
LO-BUR KUN-TA NYI-NANG DRO-LA NGNO.
CHAM-CHIK YESHE KHANDRO KU-TOB-SHO.**

OM. Mạn đà la tánh Không và đại lạc của Nữ Vương sở hữu ba giải thoát. Là Bà Mẹ chân thực Yeshe Tsogyel với mọi phương diện của bậc tôn quý. Chúng con hồi hướng sự tốt đẹp của việc có một bốn tôn thiên định và thể nhập nhất tâm, có được thần chú và sự an định, cho chúng sinh đang nhất thời đồng nhất và nhận thức nhị nguyên. Cầu mong chúng con cùng đạt được Thân Dâkini !

Sư phát tán:

**ÂH. RAN-NANG YESHE KHAN-DRO KYIL-KHOR
LHA.
PEL-DRIP TODU TEL-WEY LHUM-SU DU. Â, Â.**

ÂH. Các bốn tôn của Dâkini trí huệ tự-hiển lộ của mạn đà la. Được giải tan trong thai tạng thoát khỏi mọi tăng trưởng và suy giảm, mọi phát toả và thu thúc.

Â, Â .

**LAR-YANG RAN-NANG YESHE KHAN-DROMA.
KE-CHIK TENDZO WA-LER HRIG-GER DANG.**

Một lần nữa, Dâkini trí huệ tự-hiển lộ xuất hiện lập tức, trong sáng, minh bạch và toàn hảo.

Bài kệ cát tường :

OM. U-CHO KHORLO TSEG-PE SHEL-YE NE.

**DE-SHIN RIG-KYI LHA-TAN LHAMO-TSO.
NAM-NANG KU-YI DÂKI TSOGYELME.
TI-MUK DRO-KHAM DOL-WEY TASHI SHO.**

OM. Ngài là đấng thống lãnh các Deva (Thiên Nam) và Devi (Thiên nữ) của gia đình Như Thị. Bà Mẹ Yeshe Tsogyel, Dâkini Thân của Đức Tỳ Lô Giá Na (Vairochana). Từ Cung điện chất đầy pháp luân ở trung ương. Cầu xin điều cát tường mang đến cho những kẻ lầm lạc trong luân hồi thoát khỏi vô minh đạt được Pháp Giới Thể Tánh Trí.

**ÂH. NUB-CHO PEMA TSEG-PE SHEL-YE NE.
PEMA RIG-KYI LHA-TAN LHAMO-TSO.
NANG-TA SUNG-GYI DÂKI TSOGYELME.
DO-CHA DRO-KHAM DOL-WEY TASHI SHO.**

ÂH. Ngài là đấng thống lãnh các Deva và Devi của gia đình Liên Hoa. Bà Mẹ Yeshe Tsogyel, Dâkini Ngữ của Đức Amitâyus. Từ Cung điện chất đầy hoa sen ở phương Tây. Cầu xin điều cát tường mang đến cho những kẻ lầm lạc trong luân hồi thoát khỏi tham luyến đạt được Diệu Quan Sát Trí.

**HUNG. SHAR-CHO DORJE TSEG-PE SHEL-YE NE.
DORJE RIG-KYI LHA-TAN LHAMO-TSO.
MI-KYO TUG-GYI DÂKI TSOGYELME.
SHE-DANG DRO-KHAM DOL-WEY TASHI SHO.**

HUNG. Ngài là đấng thống lãnh các Deva và Devi của gia đình Kim Cương. Bà Mẹ Yeshe Tsogyel, Dâkini Tâm của Đức Akshobhya. Từ Cung điện chất đầy kim cương ở phương Đông. Cầu xin điều cát tường mang đến cho những kẻ lầm

lạc trong luân hồi thoát khỏi sân hận đạt được Đại Viên Cảnh Trí.

SVO. LHO-CHO RIN-CHEN TSEG-PE SHEL-YE NE.

RIN-CHEN RIG-KYI LHA-TAN LHAMO-TSO.

RIN-JUNG YON-TEN DÂKI TSOGYELME.

NGNA-GYEL DRO-KHAM DOL-WEY TASHI SHO.

Svo. Ngài là bậc thống lãnh các Deva và Devi của gia đình Bảo Sanh. Bà Mẹ Yeshe Tsogyel, Dâkini Các Phẩm tính của Đức Ratnasambhava. Từ Cung điện chất đầy châu ngọc ở phương Nam. Cầu xin điều cát tường mang đến cho những kẻ lầm lạc trong luân hồi thoát khỏi kiêu mạn đạt được Bình Đẳng Tánh Trí.

HA. JANG-CHO GYA-TAM TSEG-PE SHEL-YE NE.

KARMA RIG-KYI PAWO LHA-TAN LHAMO-TSO.

TON-DRUP TINLE DÂKI TSOGYELME.

TAGTO DRO-KHAM DOL-WEY TASHI SHO.

HA. Ngài là đấng thống lãnh các Deva và Devi của gia đình Nghiệp. Bà Mẹ Yeshe Tsogyel, Dâkini hoạt động của Đức Amogasiddhi. Từ Cung điện chất đầy chày kim cương kép ở phương Bắc. Cầu xin điều cát tường mang đến cho những kẻ lầm lạc trong luân hồi thoát khỏi ganh tị đạt được Thành Sở Tác Trí.

Samaya. Bí mật của Thân, Khẩu, Ý ! Để hoàn thành ước nguyện cúng dường cho một hoá thân của Dâkini Yeshe Tsogyel, một phụ nữ Trung Quốc ở Đài Loan đã cúng dường một trăm bông hoa bằng vàng, Ucho Chong-Dzo Mugpo Long-Dom³³. Sau khi khai mở

bí mật của terma tâm tự-hiển lộ của Đức Orgyel Kusum Lingpa, con trai của ngài, Dorje Tengwa, đã ghi chép lại. Cầu mong những công đức hiện thời là một nguyên nhân để chúng con được Bà Mẹ Dâkini Yeshe Tsogyel chăm sóc, đoái hoài tới trong mọi cuộc đời. Sâdhu³⁴! Manggalam³⁵!

CHÚ THÍCH :

- 1- *Ngno-to*, hay *Abhi-samaya*, nói chung có nghĩa là *sự thấu hiểu rõ ràng*, nhưng ở đây từ này liên quan với *Kyerim*, hay *giai đoạn phát triển*.
- 2- *Drub-wang*, Chúa tể của Những Bạc thành tựu.
- 3- *Tul-shuk*, các công hạnh, những sự thực hành (thường là của một bản tánh khổ hạnh, chay lạt, tiết dục...)
- 4- *Lha-chik* và *Kong-jo*, đều có nghĩa là *công chúa*.
- 5- Hay *Nang-wa Taye* trong tiếng Tây Tạng, *Đức Phật Vô Lượng Quang*, đức Phật A Di Đà trên bình diện Pháp Thân.
- 6- Cũng có nghĩa là *tri giác*.
- 7- Sự giải thoát nhờ chứng ngộ tánh bất sanh của một nguyên nhân, sự bất diệt trong bản chất, và không mong cầu kết quả.
- 8- Sự nhắc lại, nghĩa đen là *sự thâm thì, rì râm*.
- 9- *Tam-tsik Sem-ma*.
- 10- *Yeshe Sem-ma*.
- 11- *Dorje Yang-chenma*.
- 12- *Tsog-pur Shu*, cũng có nghĩa là *ngồi xổm, cúi mình*.
- 13- *Ting-dzin Sem-ma*.
- 14- Các bốn tôn.
- 15- Nam và nữ.
- 16- Sinh khí, sinh lực.
- 17- *Tsog-kang*, các bốn tôn và *Dharmapâla* vui thích nhờ sự cúng dường *Tsog*.
- 18- Thường có nghĩa là *phần đầu tiên của rượu Lễ*.
- 19- Điều được tri giác, = đối tượng.

Dâkini Yeshe Tsogyel

- 20- *Dzinpa*, người tri giác, = chủ thể.
- 21- Ánh sáng chói lọi !
- 22- Sự sáng chói !
- 23- Cũng có thể có nghĩa là *Tsuk-tor*, *Ushnisha*.
- 24- Run rẩy !
- 25- Leng keng !
- 26- Những tiếng gầm !
- 27- Thiên Giới của *Liên Hoa Quang*.
- 28- *Kangwa*, những bốn tôn và *Dharmapâla* vui thích nhờ sự cúng dường *Tsog* được lập lại.
- 29- Việc nhắc lại những lời hứa trong quá khứ của các ngài về các *Dâkini* thệ nguyện, các *Dâkini* hãm mộ, tám loại người kiêu ngạo, các *Dharmapâla*, các mantra và Những bậc Chủ nhân *Terma*.
- 30- *Mười hai Người Chị*, những bốn tôn địa phương nổi danh thuộc dòng nữ là những người đã thệ nguyện bảo vệ Tây Tạng, đó là: bốn quý cái, bốn *Râkshasi* và bốn thầy thuốc.
- 31- *Kangwa*.
- 32- Chủ thể/ tác nhân-hành động-đối tượng.
- 33- nghĩa đen : Cơ cấu Pháp giới của Kho tàng Trung ương Mã não Nâu.
- 34- Thiện tai !
- 35- Điềm lành !

SỰ THỂ NHẬP TÂM YẾU CỦA MANDÂRAVA

TỪ GIÁO HUẤN CỦA DÒNG PEMA NYINGTIK
ĐẠI VIÊN MÃN
DÀNH CHO SỰ THỂ NHẬP TÂM YẾU
CỦA MANDÂRAVA,
VỊ THỐNG LÃNH CÁC DAKINI BA THÂN.

BAM: Từ Upadesha¹ của dòng Pema Nyungtik Đại Viên Mãn trợ giúp cho sự thể nhập² tâm yếu của Đức Mandâraava, vị thống lãnh các Dakini của ba thân. Xin kính lễ Đức Madâraava! Trong tương lai, vào thời cuối của đại kiếp, khi những thế lực của bóng tối và của những người vi phạm giới nguyện sẽ lan tràn, khi không ai không sợ hãi trước bệnh tật, khi không ai không giận dữ trước các cám dỗ, khi nhân loại bị điên loạn bởi những tinh linh của năm độc. Sự cùng cực, đói khát, sẽ khốn khổ biết bao! Tất cả những ai đang thực hành Giáo Pháp sẽ bị coi như những kẻ thù. Khi một đại kiếp xấu ác như thế hé mở, khi những Đấng Bảo Hộ khác thấy khó có thể chế ngự, những ân phước đa dạng của Bà Mẹ này sẽ mau chóng cấp kỳ. Bà Mẹ vĩ đại bảo vệ sinh mệnh cho các hành giả của Pháp. Ngay cả những tội nhân như kẻ đồ tể, nếu thực hành Giáo Pháp của Ngài cũng sẽ thấy mình đứng ngay ngưỡng cửa Con Đường Thiên Giới. Thật kỳ diệu về mối quan hệ đầy ý nghĩa này! Samaya.

Quy y :

NAMO. TSA-SUM DÂKI-TSOMO MENDÂRA.
NE-SUM PAWO KHAN-DRO KHOR-GYIKOR.
TUG-JE JIN-LAB LOG-TAR NYURWE-MA.
DÂKI MENDÂRA-LA KYAB-SU-CHI.

Dakini Yeshe Tsogyel

Namo Mandârava, vị thống lãnh các dakini của ba gốc. Bà được vây quanh bởi các quyến thuộc gồm các Vira³ và Dâkini của ba trú xứ. Bà Mẹ mau chóng mà những ân phước của lòng bi mẫn như một tia chớp. Chúng con xin quy y Dâkini Mândarava! (Ba lần)

Phát triển Bồ Đề Tâm:

**KYEMA. JIG-RUNG SIPE ME-OB YA-NGNE NANG.
DUG-NGNEL SUM-GYI DUNG-NAM NYING-RE-JE.
TENG-NE DA-GYI MA-CHIK KYO-DRUB-NE.
DRO-KUN SANG-GYE SALA GO SEM-KYE.**

Trong hầm lửa kinh khủng của các pháp hành đáng sợ. Những sự dày vò của ba nỗi khổ thật đáng thương thay. Con xin thực hành Pháp của Ngài từ hôm nay, hỡi Bà Mẹ độc nhất vô nhị. Chúng con phát triển tâm thức để đưa dẫn chúng sanh vào Phật Tánh. (Ba lần)

Câu nguyện bảy chi:

**HO. KU-SUM KHAN-DRO SHIN-GYI TSOMO-CHE.
DÂKI MENDÂRA-LA CHAG-TSEL-LO.
LHAGPE-LHA KEL-BAP-LA KYAB-SU-CHI.
LHA-NGNA TINGZIN CHAG-KYE CHOPA-BUL .
MA-YI KU-SUNG TUG-TAN GYAL-TUL SHA.
KHORWA KA-NE DAG-LA JE-YI-RANG.
SANG-NGNA JOR-DOL CHEN-PO CHO-KHOR KOR.
DÂKI PHAGME TSO-NAM SHUG-SOL-DEB.
MA-CHIK YE-SHE KHAN-DRO DRUBPE-GE.
KHORWA NYANG-DE CHEN-PO GYU-RU-NGNO.
DAG-CHEN CHO-YING YUM-NGNA NGNON-KYUR
SHO.**

HO: chúng con đánh lễ trước Dâkini Mandârava. Bậc thống lãnh vĩ đại các cõi giới Dâkini của ba thân! Chúng con quy y kho tàng Pháp Bảo của các Đấng Bảo Hộ (Adhideva⁴). Chúng con cúng dường Bốn Tôn, thần chú, sự thiền định và mudra (ấn). Chúng con sám hối những mê lầm đối nghịch với Thân, Ngữ, Ý của Bà Mẹ Pháp Thân. Chúng con hoan hỷ khi nhận ra tánh bất nhị trong vòng luân hồi. Xin hãy chuyển pháp luân các mật chú giải thoát qua sự hợp nhất. Chúng con thỉnh cầu Tập Hội các Thánh Ârya Dâkini trụ thế. Hỡi Bà Mẹ độc nhất vô nhị, chúng con xin hồi hướng những công đức có được từ sự thực hành Dâkini trí huệ để là động lực cho sự từ khước vĩ đại các khổ đau của vòng sinh tử luân hồi. Cầu mong chúng con có được linh kiến trực tiếp về Pháp Giới thuần tịnh vĩ đại của năm Bà Mẹ

(Sự cúng dường) Torma cho Vighna⁵:

**HRIH. NANG-SEE TAM-CHE DÂKI-DEL.
LOG-TEN BAR-CHO JUNG-BO DON.
DO-YON LU-TOR DEE-KYER-LA.
SHIME TSA-TEL YING-SU DENG.**

HRIH: Toàn thể thế giới hiện tượng 6 là mạn đà la của Dâkini. Các quỷ vương Tỳ Na Dạ Ca (Vinâkaya⁷), quỷ gây chướng ngại, các Chư Thiên (Bhuta⁸) và Phi Nhân (Graha⁹). Xin hãy lấy đi torma biểu tượng năm giác quan cho các Long Vương (Naga). Hãy trả lại cõi giới không nền tảng, không gốc rễ!

Hãy lập lại ba lần thần chú Hàng Tam Thế Minh Vương:

. (Om Sumbhani Sumbhani Hung. Grihnâ Grihnâ Hung. Grihnâ Paya Grihnâ Paya Hung. Ânaya Ho. Bhagavan. Vajra Vidyâ Râjaya Hung Phet.)

**HRIH. TSA-SUM KUN-DU DÂKIME.
KU-SUNG TUG-KYI SUNG-KHOR-KYIL.
DA-CHA PON-LOB SUNG-GYE DAP.**

Dâkini Yeshe Tsogyel

DU-SHI YUL-LE GYEL-KYUR-CHIK.
BENZA RAKSHA RAKSHA HO.

HRIH: Trong trung tâm vòng bảo vệ của Thân, Ngũ, Ý của Bà Mẹ Dâkini hiện thân của tất cả ba gốc. Chúng con, các Đạo Sư và đệ tử, kết ấn bảo hộ. Cầu mong được chiến thắng trong trận chiến với bốn Ma Vương!

Sự dâng cúng vật phẩm:

OM. NANGSI TAM-CHE DAGPA KHA-CHO-SHIN.

DO-YON NGNA-NI YE-NE GYENTU-SHAR.

CHI-NANG SANG-WEY LHA-DZE PAG-YE TO.

YESHE KHAN - DRO GYEPE CHITU - KYUR.

OM BENZA ARGHAM

(PÂDYAM, PUSHPE, DHUPE, ÂLOKE, GENDHE, NAIVEDYE, SHABDA RASA SPARSHA SARVA PENTSA AMRITA RAKTA BALINGTA KAH!)

OM: Toàn thể thế giới hiện tượng là cung điện của cõi giới thuần tịnh. Năm đối tượng giác quan chiếu sáng tự nguyên thủy như những vật báu trang nghiêm công đức. Vô lượng những vật phẩm thiên giới bên ngoài, bên trong, và bí mật được lưu xuất. Dâkini trí huệ hài lòng và trở nên uy nghi lộng lẫy.

OM VAJRA ARGHAM (PÂDYAM, PUSHPAM, DHUPAM, ÂLOKAM, GANDHAM, NAIVEDYAM, SHABDA, RASA SPARSHA SARVA PAN-TCHA AMRITA RAKTA BALINGTA KAH!¹⁰.

Thắng nguyện (Ngnonto¹¹):

ÂH. CHO-YING KATA DOME NYAM-SHA-KHAM.

KHORDE CHO-KUN YENE DE-SHIN-NYI.

MATO DROLA KUNE-KYAP NYING-JE-DANG.

KHA-CHO KU-SUM SHIN-CHO PEMA-O.
JA-TSON O-NGNE KUR-KHANG TAYE LONG.
PEME RÂGE SA-SHI O-BAR TENG.
NORBU REE-LUNG RANE NAG-TSEL YO.
GODO KUN-JUNG LODÉ-METO JO.
PEME GA-TSEL DU-TSEE CHU-LUNG BAP.
LANG-BA CHOPE TIN-PUNG RAB-JAM-TEE.

ÂH: Pháp Giới của sự thuần tịnh nguyên thủy, yếu tố của sự an định bí mật. Sự chói lợi nội tại của lòng bi mẫn rải khắp chúng sanh chưa chứng ngộ. Cái như thị nguyên thủy của mọi hiện tượng sinh tử và niết bàn. Trong cõi giới siêu việt Liên Hoa Quang, thiên giới của ba thân. Trong không gian vô tận của lầu các ánh sáng cầu vồng năm màu. Trên một bãi hồng ngọc chói lợi. Những thung lũng châu báu, những cánh rừng thông đồng đưa, tươi thắm cùng những hoa, lá, trái, là suối nguồn của mọi khao khát. Những con sông thơm ngát ào ào đổ xuống những hồ sen. Được vây phủ trong sương mù và những tầng mây cúng dường vô tận.

SHINTE KYON-KANG SHELME KANGPA-DZE.
GYA-TAN PANG-NI TSE-SUNG-LE DE-KYANG.
TU-SHI LHAMBA LHAND-NGNE LHAM-MEWA.
TSIGPA DO-NAM PHA-GU DA-YAB TAN.
LHA-YI GO-KYI GYEN-DAR-SHAM-BU REE.
RANE GYEN-TENG TAWA TACHE CHANG.
GO-GYEN TA-BAP REETA CHO-KHOR DUK.
SER-GYI GYA-PEB-TENG OG-SUM TOLA.
YI-SHIN NORBU KUNGA RAWÉ KOR.
KU-SUM LHUN-GYI DRUPE DA-TAG DZO.
CHI-SEL NANG-SEL YESHE O-NGNE LONG.
TE-U NORBU TSO-LING PEDE TENG.
KUSUM KUN-DU LAMA HERUKA.
NE-SUM DÂKI TSOMO MENDÂRA.

KARSEL SHEL-TCHIK TCHAG-NYI TO-CHA GEK.
TONG-DOL TSEN-SANG ZUK-KU LANG-TSO
NGNOM.

Trong cõi giới bao la này, một cung điện tráng lệ, vương vức và chói lọi dù có kích thước không thể nghĩ bàn. Các bức tường với các cột trụ nâng đỡ những vật đáng ưa thích, những viên gạch và rui mè chạm khắc treo các vật trang sức bằng vải vóc thiên giới, những màn trướng lụa là đủ màu, các vật trang sức và các vòng hoa từ cây thông, các vòng hoa 12 châu báu dài và khá dài. Các vòm cửa trang trí, các gờ cửa mà trên đỉnh là những hươu đực và cái, Pháp Luân và Bảo Cái. Trên một mái bằng vàng là tháp nhọn ba tầng được vây quanh bằng những cánh rừng Ngọc Như Ý (Cintamani 13), viên mãn với những tượng chánh và phụ hiện diện tự nhiên của ba thân. Ở giữa dải năm ánh sáng trí huệ hoàn toàn trong suốt, là một hồ châu báu, một hòn đảo nhỏ, Guru Heruka hiện thân của cả ba thân, đang ngự trên một hoa sen và một đĩa mặt trăng. Đức Mandârava, vị thống lãnh các Dakini của ba trụ xứ. Ngài có sắc trắng lấp lánh, một mặt, hai tay, vẻ phần nộ, đầy quyến rũ và duyên dáng. Giải thoát nhờ sự thấy, sắc thân (Rupakâya) trẻ trung vĩnh cửu, lộng lẫy được phú cho các tướng chánh và phụ tuyệt hảo.

UTA CHE-CHING LHAG-ME KU-GYAP KEB.
TO-KAM NGNE-GYEN NORBU TSUG-TOR DEM.
SHI-CHA SHEL-GYI CHEN-SUM YING-LA ZEE.
NYIMA DA-WEY NYEN-KONG YE-YON GYEN.
CHER-BU JA-SHAM PEME GYEN-TENG DZE.
SHAB-NYI SHENG-WEY TAB-KYI TEE-TO NAM.
CHEN-YON LE-KYI CHAG-KYE KHAT-VÂNG KEL.
JA-O ME-YI KUR-KANG UNA GING.

Mái tóc cột một nửa, nửa kia phủ trên lưng. Bà trang điểm bằng năm chiếc sọ khô biểu tượng cho gia đình Ngũ Trí Phật và

một Mão Trời dát ngọc bay phấp phới. Bà có vẻ an bình và đầy quyến rũ, đang ngắm nhìn cõi giới bằng ba con mắt. Tai phải Bà đeo bông tai mặt trời, tai trái đeo bông tai mặt trăng. Bà trần trụi, tô điểm với chiếc váy cầu vồng, một vòng hoa và các vật trang sức bằng hoa sen đỏ. Đôi chân trong tư thế đứng, Bà cầm một lưỡi dao cong và một tách sọ người. Bà mang chìa ba làm nghiệp ấn trong chỗ gập của cánh tay trái. Bà đứng uy nghi giữa một khung vòm bằng các cầu vồng, ánh sáng và lửa.

SHAR-TU PEMA NYI-DE DEN-GYI TENG.
DÂKI SUKHA SIDDHI KUN-DO TING.
SHEL-CHIK CHA-NYI SHIMA TO-CHA GEK.
TONG-DOL TSEN-SANG ZUK-KU LANG-TSO
NGNOM.
UTA CHE-CHING LHAG-ME KU-GYAP KEB.
TO-KAM NGNE-GYEN NORBU TSUG-TOR DEM.
YESHE CHEN-SUM DU-SUM DRO-LA ZEE.
NYIMA DAWAY NYEN-KONG YE-YON GYEN.
CHER-BU JA-SHAM PEME GYEN-TENG DZE.
SHAB-NYI SHENG-WEY TAB-KYI TEE-TO NAM.
CHEN-YON LE-KYI CHAG-KYE KHAT-VÂNG KEL.
JA-O ME-YI KUR-KANG UNA GING.

Ở phương Đông, trên một tòa sen, các đĩa mặt trời và mặt trăng. Dâkini Sukha Siddhi có thân sắc xanh dương, một mặt, hai tay, vẻ an bình, phần nộ, đầy quyến rũ và duyên dáng. Giải thoát nhờ sự thấy, sắc thân (Rupakâya) trẻ trung vĩnh cửu, lộng lẫy được phú cho các tướng chánh và phụ tuyệt hảo. Mái tóc cột một nửa, nửa kia phủ trên lưng. Bà trang điểm bằng năm chiếc sọ khô biểu tượng cho gia đình Ngũ Trí Phật và một Mão Trời dát ngọc bay phấp phới. Bà có vẻ an bình và đầy quyến rũ, đang ngắm nhìn cõi giới bằng ba con mắt. Tai phải Bà đeo bông tai mặt trời, tai trái đeo bông tai mặt trăng. Bà trần trụi, tô điểm với chiếc váy cầu

vòng, một vòng hoa và các vật trang sức bằng hoa sen đỏ. Đôi chân trong tư thế đứng, Bà cầm một lưỡi dao cong và một tách sọ người. Bà mang chìa ba làm nghiệp ấn trong chỗ gập của cánh tay trái. Bà đứng uy nghi giữa một khung vòm bằng các cầu vòng, ánh sáng và lửa.

LHO-RU PEMA NYI-DE DEN-GYI TENG.
DÂKI BEL-BANG KALA SIDDHI SER.
SHEL-CHIK CHA-NYI SHIMA TO-CHA GEK.
TONG-DOL TSEN-SANG ZUK-KU LANG-TSO
NGNOM.
UTA CHE-CHING LHAG-ME KU-GYAP KEB.
TO-KAM NGNE-GYEN NORBU TSUG-TOR DEM.
YESHE CHEN-SUM DU-SUM DRO-LA ZEE.
NYIMA DAWEY NYEN-KONG YE-YON GYEN.
CHER-BU JA-SHAM PEME GYEN-TENG DZE.
SHAB-NYI SHENG-WE TAB-KYI TEE-TO NAM.
CHEN-YON LE-KYI CHAG-KYE KHAT-VANG KEL.
JA-O MEYI KUR-KANG UNA GING.

Ở phương Nam, trên một tòa sen, các đĩa mặt trời và mặt trăng. Dâkini Belbang Kala Siddhi có thân sắc vàng, một mặt, hai tay, vẻ an bình, phần nộ, đầy quyến rũ và duyên dáng. Giải thoát nhờ sự thấy, sắc thân (Rupakâya) trẻ trung vĩnh cửu, lộng lẫy được phú cho các tướng chánh và phụ tuyệt hảo. Mái tóc cột một nửa, nửa kia phủ trên lưng. Bà trang điểm bằng năm chiếc sọ khô biểu tượng cho gia đình Ngũ Trí Phật và một Mão Trời dát ngọc bay phấp phới. Bà có vẻ an bình và đầy quyến rũ, đang ngắm nhìn cõi giới bằng ba con mắt. Tai phải Bà đeo bông tai mặt trời, tai trái đeo bông tai mặt trăng. Bà trần trụi, tô điểm với chiếc váy cầu vòng, một vòng hoa và các vật trang sức bằng hoa sen đỏ. Đôi chân trong tư thế đứng, Bà cầm một lưỡi dao cong và một tách sọ người. Bà mang chìa ba làm nghiệp ấn trong chỗ gập của cánh tay

trái. Bà đứng uy nghi giữa một khung vòm bằng các cầu vòng, ánh sáng và lửa.

NUB-TU PEMA NYI-DE DEN-GYI TENG.
DÂKI SHÂKYA DEWA KUNDO MAR.
SHEL-CHIK CHA-NYI SHIMA TO-CHA GEK.
TONG-DOL TSEN-SANG ZUK-KU LANG-TSO
NGNOM.
UTA CHE-CHING LHAG-ME KU-GYAP KEB.
TO-KAM NGNE-GYEN NORBU TSUG-TOR DEM.
YESHE CHEN-SUM DU-SUM DRO-LA ZEE.
NYIMA DAWEY NYEN-KONG YE-YON GYEN.
CHER-BU JA-SHAM PEME GYEN-TENG DZE.
SHAB-NYI SHENG-WE TAB-KYI TEE-TO NAM.
CHEN-YON LE-KYI CHAG-KYE KHAT-VÂNG KEL.
JA-O MEYI KUR-KANG UNA GING.

Ở phương Tây, trên một tòa sen, các đĩa mặt trời và mặt trăng. Dâkini Sâkya Dewa có thân sắc đỏ, một mặt, hai tay, vẻ an bình, phần nộ, đầy quyến rũ và duyên dáng. Giải thoát nhờ sự thấy, sắc thân (Rupakâya) trẻ trung vĩnh cửu, lộng lẫy được phú cho các tướng chánh và phụ tuyệt hảo. Mái tóc cột một nửa, nửa kia phủ trên lưng. Bà trang điểm bằng năm chiếc sọ khô biểu tượng cho gia đình Ngũ Trí Phật và một Mão Trời dát ngọc bay pháp phối. Bà có vẻ an bình và đầy quyến rũ, đang ngắm nhìn cõi giới bằng ba con mắt. Tai phải Bà đeo bông tai mặt trời, tai trái đeo bông tai mặt trăng. Bà trần trụi, tô điểm với chiếc váy cầu vòng, một vòng hoa và các vật trang sức bằng hoa sen đỏ. Đôi chân trong tư thế đứng, Bà cầm một lưỡi dao cong và một tách sọ người. Bà mang chìa ba làm nghiệp ấn trong chỗ gập của cánh tay trái. Bà đứng uy nghi giữa một khung vòm bằng các cầu vòng, ánh sáng và lửa.

JANG-TU PEMA NYI-DE DEN-GYI TENG.
DÂKI TASHI KYE-TEN KUNDO JANG.
SHEL-CHIK CHA-NYI SHIMA TO-CHA GEK.
TONG-DOL TSEN-SANG ZUK-KU LANG-TSO
NGNOM.
UTA CHE-CHING LHAG-ME KU-GYAP KEB.
TO-KAM NGNE-GYEN NORBU TSUG-TOR DEM.
YESHE CHEN-SUM DU-SUM DRO-LA ZEE.
NYIMA DAWEY NYEN-KONG YE-YON GYEN.
CHER-BU JA-SHAM PEME GYEN-TENG DZE.
SHAB-NYI SHENG-WE TAB-KYI TEE-TO NAM.
CHEN-YON LE-KYI CHAG-KYE KHAT-VÂNG KEL.
JA-O MEYI KUR-KANG UNA GING.

Ở phương Bắc, trên một tòa sen, các đĩa mặt trời và mặt trăng. Dâkini Gelong Pelmo có thân sắc xanh lá cây, một mặt, hai tay, vẻ an bình, phần nộ, đầy quyến rũ và duyên dáng. Giải thoát nhờ sự thấy, sắc thân (Rupakâya) trẻ trung vĩnh cửu, lộng lẫy được phú cho các tướng chánh và phụ tuyệt hảo. Mái tóc cột một nửa, nửa kia phủ trên lưng. Bà trang điểm bằng năm chiếc sọ khô biểu tượng cho gia đình Ngũ Trí Phật và một Mão Trời dát ngọc bay phấp phới. Bà có vẻ an bình và đầy quyến rũ, đang ngắm nhìn cõi giới bằng ba con mắt. Tai phải Bà đeo bông tai mặt trời, tai trái đeo bông tai mặt trăng. Bà trần trụi, tô điểm với chiếc váy cầu vồng, một vòng hoa và các vật trang sức bằng hoa sen đỏ. Đôi chân trong tư thế đứng, Bà cầm một lưỡi dao cong và một tách sọ người. Bà mang chĩa ba làm nghiệp ấn trong chỗ gập của cánh tay trái. Bà đứng uy nghi giữa một khung vòm bằng các cầu vồng, ánh sáng và lửa.

TSA-SUM DÂKI KYIL-KHOR LHA-TSO NAM.
KYE-JA KYE-JE TEL-WE NGNO-WOR DZO.
TE-TAR PEDE DEN-CHO TANGME TENG.

NE-KYI CHO-KYUR NYI-SHU TSA-SHI TAN.
BE-YUL CHENPO SUM-CHU SO-SHEE TAN.
SHIN-TU JIG-PE DUR-TO CHEN-PO GYE.
HERUKA-YI NE-CHU LA-SO-NE.
SHUGPE PAWO TAN-NI NELJORMA.
KHAN-DRO TAN-NI YESHE KHAN-DROMA.
MA-DANG KHAN-DRO GYA-TSO TIN-PUNG TEE.

Tập Hội các Bốn Tôn của mạn đà la Dâkini ba gốc thì toàn hảo trong bản chất thoát khỏi người tạo tác và vật được tạo tác. Chung quanh Tập Hội, các Vira, các Yogini Dâkini và các Dâkini trí huệ đứng trên vô số những tòa sen và các đĩa mặt trăng siêu việt. Xuất phát từ hai mươi bốn trú xứ siêu phàm, ba mươi bốn nơi bí mật vĩ đại, tám đại mộ địa cực kỳ kinh hãi, mười trụ xứ của Heruka và v.v.. Những tầng mây gồm vô số các Dâkini, các Bà Mẹ-như ong che phủ bầu trời.

KUN-KYANG NELJOR HERUKE-CHE.
SEL-TONG SUNG-JUK JA-O ROL-GAR SHIN.
TSO-MO U-TENG PEMA NYIDE TENG.
RIKDA KHAN-DRO LE-KYI WANGMO TING.
SHEL-CHIK CHAG-NYI KYIL-TUNG NYAM-SHA DZE.
CHA-NYI DORJE TILBU TUGKAR NOL.
LONG-CHO DZO-KU GYEN-CHE CHU-SUM DZO.
TE-YI TUGKAR ÂTSÂRYA PEMA.
KARSE-SEL SHEL-CHIK CHAG-NYI CHE-KYIL ROL.
HERUKA-WEY CHE-KYI DOR-TO NAM.
LHA-TSO YONGKYI RIGDA KUNTU-SANG.

Tất cả các Ngài mặc y phục như các yogi Heruka. Trong sự hợp nhất của quang minh và tánh Không, các Ngài như trò nhảy múa của các cầu vòng và ánh sáng. Trên đầu Nữ Vương, trên một bông sen, các đĩa mặt trời và mặt trăng, vị

thống lĩnh bộ tộc là Dâkini Karmeshvari (15), sắc xanh dương, một mặt, hai tay, ngồi chéo chân, đang thực hành thiền định. Hai bàn tay cầm chày và chuông bắt chéo ngang trái tim. Ngài viên mãn với mười ba y phục và vật trang sức Báo Thân. Trong ngực Bà, Đức Âchârya Padma sắc trắng lấp lánh, một mặt, hai tay, ngồi trong tư thế bán già. Ngài mặc y phục Heruka, tay cầm chày và tách sọ người. Thống lĩnh tất cả Tập Hội bốn tôn, Ngài là Đức Samantabhadra (Phổ Hiền).

RIG-ZIN TSA-GYU LAME KHOR-GYI KOR.
LHA-CHAM DÂKI CHIK-GYI CHO-TUL LE.
MA-TSO KHAN-DRO KYIL-KHOR SAMYE GYE.
DO-NE TAMYE DAGPE NGNO-WOR SHU.
NYIMA CHE-WEY SEE-JEE TAYE-SO.
DETAR-TU SEL-WEY TSO-KHOR TAMCHE-KYI CHI-
WOR NAM-NANG YAB-YUM KARPO KHORLO-
DZINPA.
DIN-PAR NANG-TA YAB-YUM MARPO PEMA
DZINPA. NYING-KAR MI-KYOPA YAB-YUM
NGNONPO DORJE DZINPA. TEWAR RIN-JUNG YAB-
YUM SERPO RINPOCHE DZINPA.
JANG-NE-SU DONYO DRUBPA YAB-YUM JANH-GU
GYA-TAM DZINPA NAMLA KU-SUNG TOUG-KYI
DORJE-SUM YONGSU DZOGPAR-KYUR. LHA DEDA-
GYI NE-SUM DORJE NYING-BO-LE O-SER TO-PE.
NE-SUM-GYI PA-WO KHAN-DRO-TSOG PAGTU
MEPA KE-CHIK-GYI CHEN-TANG.

Được vây quanh bởi quyến thuộc của các Trì Minh Vương (Vidyâdhara), các Đạo sư và dòng truyền thừa gốc. Từ sự

phô diễn thần diệu của một công chúa Dâkini, được hiển lộ vô lượng mạn đà la của các Dâkini, tập hội các Bà Mẹ. Các Nguyên Hữu Tình (Sattva Samaya) và Trí Hữu Tình (Sattva Jnyâna)¹⁶ an trú từ nguyên thủy trong bản chất của sự thuần tịnh ban sơ. Sự chói lọi vô hạn của các Ngài thì giống như sự chói lọi của hàng chục triệu mặt trời. Nơi đỉnh đầu của hết thảy các vị này_ thủ lãnh và quyền thuộc_ được quán tưởng như thế là Đức Vairochana cha-mẹ, sắc trắng, đang cầm một bánh xe. Nơi cổ họng các Ngài là Đức Amitâyus¹⁷ cha-mẹ, sắc đỏ, cầm một bông sen đỏ. Trong ngực các Ngài, Đức Akshobhya cha-mẹ, màu xanh dương, cầm một cái chày. Nơi rốn các Ngài, Đức Ratnasambhava cha-mẹ, sắc vàng, cầm một viên ngọc. Ở chỗ bí mật của các Ngài, Đức Amogasiddhi cha-mẹ, sắc xanh lá cây, cầm một cái chày kép. Tất cả các Ngài hoàn toàn được ban tặng Thân, Ngữ và Ý Kim Cang. Những tia sáng được phát ra từ các chủng tự của ba chày nơi ba vị trí của các bổn tôn này. Tập hội bao la các Vira và Dâkini của ba trú xứ tức thời được mời thỉnh.

Với hương thơm và âm nhạc :

HUNG HRIH. NGNON-GYI KELPA TANG-BO-LA.
[ORGYEN YUL-GYI NUB-JANG TSAM.
PEMA GE-SAR DONG-BO LA.
YAM-TSEN CHOG-GYI NGNO-DRUP NYE.
PEMA JUNG-NE SHE-SU TA.
KHOR-DU KHAN-DRO MANG-PO KOR.
KHYE-KI JESU DA-DRUP KI .
JIN-GYI LOB-CHIR SHE-SU SOL.
GURU PEMA SIDDHI HUNG.

HUNG HRIH: Nơi biên giới tây bắc xứ Orgyen. Trong nhụy một hoa sen. Sự thành tựu của Ngài thật kỳ diệu. Ngài lừng danh là Liên Hoa Sanh và được vòng tròn các Dâkini theo hầu. Đi theo dấu chân Ngài, con khẩn cầu Ngài đến ban cho những ân phước: GURU PADMA SIDDHI HUNG.

HUNG HRIH. KHA-CHO PEMA O-KYI SHIN-SO NE.
TSA-SUM DÂKI TSOMO MENDÂRA.
MA-TSO KHAN-DRO GYA-TSO KHOR-TAN CHE.
RIGZIN KHAN-DRO NENE KUR-SHENG SHIK.
TONG-DOL TSEN-SANG ZUK-KU O-LAM LAM.
CHA-KYA DORJE GARTAB TALALA.
ORGYEN NORBU TOR-TSUK SHIG-SE SHIK.
RIN-CHEN RU-GYEN DIL-YER SEE-LEE LEE.
DAR-CHANG CHO-PEN NA-TSO PURURU.
CHANG-TE-U TAN TILBU TOLOLO.
TEE-SHEEM PO-KYI NGNE-PA TU-LU LU.
ROLMO NA-TSO DA-NYEN HEE-REE REE.
KANG-PO KANG-MO SHUK-LU KYURURU.
JA-O METO CHAR-WA PUNG-SE PUNG.
DRUBPE NEDIR CHEN-TEN SHE-SU SOL.
E-HYA HEE MAHÂ KÂRUNIKA TRISHÂ SAMAYA
HO.
SAMAYA SVO.

HUNG HRIH. Từ cõi giới cung điện Liên Hoa Quang (Khacho Pema O), và những cõi giới khác. Đức Mandârava, vị thống lãnh các Dâkini ba gốc. Tập Hội các Bà Mẹ, vô số các Dâkini cùng với đoàn tùy tùng của các ngài. Xin hiển lộ như những thân tướng từ trú xứ của các Vidyâdhara-Dâkini ! Giải thoát nhờ sự thấy, các rupakâya (sắc thân) được phú cho

các tướng phụ tuyệt hảo, *O lam-lam* !¹⁸ . Những vũ điệu khác nhau của các bản tôn kim cương, *Talala* !¹⁹ Những vật trang sức trên đầu, nơ cột tóc dát ngọc²⁰, *Shigse shik* !²¹ Các châu báu, những vật trang sức bằng xương, các chuông nhỏ, chuông nhạc ngựa, *See-lu-lu* !²² Những loại phướn lụa, vương miện, *Pururu* ! Các Damaru²³ và chuông, *Trololo* !²⁴ Những hương thơm ngạt ngào, mùi ngan ngát của nhang trầm, *Tulu-lu* ! Những loại nhạc cụ khác nhau, những âm thanh ngọt ngào. *Hee-ree-ree* !²⁵ Các bài ca với giọng nam và nữ, *Kyururu* !²⁶ Những cầu vồng, ánh sáng, các trận mưa hoa, *Pungse pung* ! Chúng con thỉnh cầu các Ngài quang lâm tới đạo tràng này. Xin hãy đến !

E-HYA HEE MAHÂ KÂRUNIKA TRISHÂ SAMAYA
HO. SAMAYA SVO.

Thỉnh cầu trụ thế:

**HUM. TAB-KYI CHAG-KYU YING-NE CHEN-TANG
NGNO.**

SHE-RAB SHAGPE TEN-TAN RO-CHIK TEEM.

DE-TONG GA-SHI TO-GYI GYE-PAR CHING.

KORDE DA-NYAM NGNO-WO TILBU NYO.

MI-YO GYE-SHIN TEN-PAR SHU-SU SOL.

BENZA SAMAYA TISHTHA LHEN.

HUNG. Ngài được mời thỉnh từ cõi giới với móc câu phương tiện thiện xảo. Với quyển sách (pasha)²⁷ trí huệ, ngài được chuẩn bị để giải tan và trở thành bằng sự quán tưởng. Với bốn niềm vui của quyển sách đại lạc và tánh Không, ngài được kết hợp với sự hỷ lạc. Ngài tự tại²⁸ với yếu tính bình đẳng bất nhị của sinh tử và Niết bàn. Chúng con khẩn cầu Ngài trụ thế vững chắc, an lạc.

VAJRA SAMAYA TISHTHA LHEN.

Cúng dường:

**OM. NELJOR CHEN-PO NYAM-JE YERME TSEL.
CHI-CHO LHA-DZE GYA-TSO TIN-TAR TIB.
NANG-CHO DO-YON NGNA-NEE GYEN-TU ROL .
SANG-CHO MEN-RAK TOR-SUM DENG-RE TO.
TSA-SUM DÂKI-TSO-LA CHOPA BUL.
OM BENZA ARGHAM (PÂDYAM, PUSHPE, DHUPE,
ÂLOKE, GANDHE, NAIVEDYE, SHABDA RASA
SPARSHA SARVA PENTSA AMRITA RAKTA
BALNGTA KAH !)**

OM. Sức mạnh của sự bất khả phân của các thời khoá thiền định và hậu-thiền định của bậc yogi vĩ đại. Sự cúng dường bên ngoài: vô số các vật phẩm thiên giới che phủ không gian như những đám mây. Sự cúng dường bên trong: trò phô diễn của năm đối tượng giác quan như các vật trang sức. Sự cúng dường bí mật: sự hiển lộ bao la các dược thảo cam lồ, rakta²⁹ và torma³⁰. Chúng con cúng dường Tập Hội các Dâkini ba gốc.

**OM VAJRA ARGHAM [PÂDYAM, PUSHPAM,
DHUPAM, ÂLOKAM, GANDHAM, NAIVEDYAM,
SHABDAM, RASA, SPARSHA SARVA PAN-TCHA
AMRITA RAKTA BALINGTA KAH !³¹]**

Tán thán :

**HUM. TSE-RAB NGNON-NE METO POGPE LHA.
KUSUM KHANDRO TSOMO MENDÂRA.**

**NE-YUL SHIN-KYE DÂKI TINPUNG TEE.
DÂKI TSAWA SUMLA CHAG-TSEL TO.**

Hung. Là Chư Thiên rải hoa tán thán từ vô lượng kiếp trước. Đức Mandârava, vị thống lĩnh các Dâkini ba thân. Và những tầng mây các Dâkini sinh trong các trú xứ, các nơi chốn và các cõi giới thanh tịnh che phủ bầu trời. Chúng con đảnh lễ trước Dâkini ba gốc và tán thán Ngài !

Sám hối các lỗi lầm :

**HO. TSA-SUM DÂKI KYIL-KHOR GOR SHU-
KYGANG.
NO-CHU KYIL-KHOR SUM-TU MA-TOGPAR.
LHA-NGNA TING-DZIN CHA-KYA REL LASO.
TAMEL NANG-SHEN TOGPE DRIB-SO-CHO.
LAMA YESHE KHAN-DRO CHEN-NGNAR SHA.**

HO. Trước bậc đạo sư Dâkini trí huệ, chúng con sám hối mọi che chướng trong tâm bởi tri giác và sự bám chấp phàm tục, kể cả những sai phạm đối với bốn tôn, thần chú, sự thiền định và vị phối ngẫu. Bởi không chúng ngộ được rằng thế giới bên ngoài và chúng sinh là ba mạn đà la, mặc dù chúng con đã từng vượt qua ba cánh cửa của mạn đà la Dâkini ba gốc.

(Lập lại thần chú Một trăm âm, và v..v..)

*Sư quán tưởng Japa*³²:

**HRIH. RAN-NYI TAM-TSIK SEM-ME TUG-KA RU.
YESHE SEM-MA DORJE PAGMO MAR.
RAN-TA CHAG-TSEN GYEN-CHE YONG-SU DZO.
GAR-TAB LANG-NGNER REL-SEB PAG-SHEL**

**NGNUR. TUG-KAR TING-DZIN SEM-MA BAM-TING
TAR.**

NGNA-TENG KHOR-WEY OSER TO-SHIN DU.

DZAB-KYI GYU-KUL DÂKI KU-SUNG TU.

MA-DRUP BAR-DU KYE-CHIN DRUB-PAR GYL.

**OM BAM DÂKINI MENDÂRA HRIH MAHÂ RINISA
SARVA SIDDHI HUM.**

ཨོཾ་བཤཱ་ཀི་འཇཱ་ར་ཨི་མ་ཏཱ་ལི་ཞི་མཐམ་སེའི་རྩི་རྩི་ཧྱཱེ།

HRIH. Trong ngực của bản thân hành giả, Bà Mẹ Giới Nguyện³³, Bà Mẹ Trí huệ³⁴, Vajravarâhi sắc đỏ. Viên mãn với các tướng phụ đặc biệt của riêng Bà, các pháp khí trong tay, các vật trang sức và y phục. Vung vẩy trong kiểu cách nhẩy múa, một đầu heo cái lâu bầu giữa cái bõm của nó. Trong ngực Bà, Bà Mẹ Thiên định³⁵, một chữ BAM màu xanh dương và quanh nó là vòng hoa các chữ thần chú. Bằng sự quay tròn, các tia sáng được phóng ra và thu về. Bằng sự lập lại thần chú, tâm được làm hưng phấn. Chúng con sẽ phát triển và thực hiện cho tới khi Thân, Ngữ và Ý của Dâkini được thể nhập.

**OM BAM DÂKINI MANDÂRA HRIH MAHÂ RINISA
SARVA SIDDHI HUNG.**

**RAN-NYI YESHE KYI KHAN-DROMA TSO-KHOR
TAM-TCHE KYI TSA-NE NAM-SU LHA-PAWO
YAB-YUM TANG-ME-PE SHEL-NE NGNA-KYI
DZAB-YANG TO-SHIN NYOM-PAR SHUG-PE DE-
TONG YESHE KYI NYAM-UR-TE NGNA-KYI
TENG-WA YAB-KYI SHEL-NE TON.**

**YUM-GYI SHEL-TU SHUG-TE TSA-NE NAM-SU
GYU-CHIN YAB-KYI SANG-NE-SU SHUG-LA.
GYAL-ME KHORLO-TAR KYILEE-LEE KHOR-WEY
LUNG-SEM-KYI LHA-KU DRUB-PA-SO CHOG TUN-
MONG-GYI NGNO-DRUP TOB-PAR MIK.
OM PEMA YOGINI NYÂNA VARÂHI HUNG.**

Do sự du dương của sự tụng niệm (Japa) được thốt lên bởi vô hạn các Deva Vira³⁶ Cha và Mẹ³⁷, được tìm thấy trong các chakra (luân xa) của bản thân hành giả, vị thống lĩnh Dâkini trí huệ, và của tất cả quyến thuộc của chúng ta, và bởi trí huệ của đại lạc và tánh Không lưu xuất từ sự hợp nhất của chúng mà vòng hoa các chữ thần chú lộ ra từ miệng những người cha. Sau khi đi vào miệng những người mẹ, nó chạy qua các chakra của họ và đi vào chỗ bí mật của các người cha. Bằng cách xoay tròn không nghỉ giống như một vòng tròn được vẽ bởi một khúc củi cháy quay nhanh, chúng ta quán chiếu để đạt được các thành tựu siêu việt và thông thường, chẳng hạn như sự thể nhập thân tướng một bản tôn xuất phát từ prâna³⁸ và tâm thức.

OM PADMA YOGINI JNYÂNA VARÂHI HUNG.

ཨོཾ་པདྨ་ལོ་གི་རྩི་རྩི་མ་ལ་ལྷ་རྩི་རྩི་མོ།

**LAR-YANG O-SER KA-SUNG TAM-CHEN NAM-LA
POG-PE NEL-JOR-PE CHI-CHOL-WEY TIN-LE
TOG-ME-TU DRUB-PAR-KYUR.**

Một lần nữa, các tia sáng sau khi chạm vào các Dharmapâla, những Hộ Pháp và các vị ràng buộc với thế nguyện, những vị này thành tựu không chút chướng ngại bất kỳ hoạt động nào các yogi có thể giao phó cho các ngài.

Lập lại thần chú gốc.

**LAR-YANG RAN-GYI TUG-KYI O-SER KHATO SHI
TOPE SHI-GYE WANG-TA-GYI TIN-LE YI-SHIN-TU
DRUB-PAR-KYUR.**

Một lần nữa, sau khi những tia sáng bốn màu được phóng ra từ ngực chúng ta, bốn hoạt động tức tai, tăng ích, hàng phục và phần nô được thành tựu như ước muốn.

Ta thêm thần chú hoạt động vào thần chú gốc

(*OM PADMA YOGINI JNYANA VARÂHI HUNG.
SHANTAM. PUSHTAM. VASHAM. MARAYA PHET.*)

Không phóng dật, trong trạng thái tự nhiên của những điểm sau: sự lập lại của sự Tiếp cận³⁹ và Thể nhập⁴⁰ phải giống như sự trôi chảy của một dòng sông. Đây là con đường của sự Phát triển⁴¹ và Thành tựu⁴² sâu xa của mật chú. Nó thuộc vào các Tantra mẹ và là vỏ bọc của tâm yếu⁴³ của các Dâkini. Nó tập hợp những sự ban phước của ba mươi ngàn vị Phật. Nếu thực hành tâm yếu của các Dâkini này trọn đời, hành giả sẽ thành tựu bảy thánh hạnh của những thượng giới. Hành giả sẽ trở thành một yogini của Kim Cương Thừa. Giáo Pháp và Đạo sư bỏ rơi hành giả là điều bất khả. Cuối cùng, hành giả sẽ đứng ở ngưỡng cửa của Con đường thiên giới.

Những phẩm hạnh của sự tịnh hoá thì không thể nghĩ bàn. Thân huyễn hoá, những âm thanh và chu kỳ sinh tử (bardo)! Cho tới khi sự tiếp cận dính bén được với thời gian, tâm thức và các dấu hiệu của sự thành công, cho tới khi linh kiến và sự tiên tri được thành tựu, chớ có ngừng dứt mà hãy nhất tâm thực hành để thể nhập. Pháp thực hành này cũng thích hợp cho ngay cả một kẻ đồ tể. Ngay khi mối liên kết với đời sau được thực hiện, hành giả sẽ được giải thoát trong cõi trời Akanishtha thanh tịnh. Hãy hoàn thiện sự

thực hành không bị ngăn che từ tinh túy bao la của hàng trăm ngàn Dâkini ! Samaya.

Sau cùng, để thực hành pháp Ganachakra. Sau khi đã sắp đặt bất kỳ thứ gì có thể kiếm được cho torma của pháp tsog gồm các đối tượng của giác quan, chẳng hạn như *năm loại thịt*, các chất thể Upâya⁴⁴, *năm chất cam lồ*, các chất thể của Trí tuệ, rượu, và v..v..

Sự dâng cúng Tsog :

**HRIH. NANG-WA NO-KYI KAPÂLA-YI NANG.
SEEPa CHU-KYI TSOg-TOR TA-YE SHAM.
RAN-JUNG DO-YON NGNA-YI GYEN-GYI TE.
LAME SANG-CHEN TSOg-KY ! KHORLO BUL .
DÂKI TSA-SUM GYEPE TSOg-SU BUL.
RAM YAM KHAM. OM ÂH HUNG.**

HRIH. Trong kapâla to lớn như hư không⁴⁵ được đặt bánh cúng tsog tinh túy. Chúng con cúng dường ganachakra của sự bí mật vĩ đại vô song. Được tô điểm bằng những vật trang sức của năm đối tượng giác quan tự-sinh. Chúng con cúng dường nó như một lễ tsog hỉ lạc cho Dâkini ba gốc.

RAM YAM KHAM. OM ÂH HUNG.

Sự thỉnh cầu Tsog :

**HUNG HRIH. CHO-KU SHIN-NE CHO-KU
MENDÂRA.
LONG-KU NENE LONG-KU MENDÂRA.
TULKU YULNE TULKU MENDÂRA.
NE-TAN YUL-GYI PAWO NELJORMA.
KU-SUM KHAN-DRO NENE KUR-SHENG SHIK.
TONG-DROL TSEN-SANG ZUG-KU OLAM-LAM.
CHAG-KYA DORJE GAR-TAB TALALA.**

**UGYEN NORBU TSUG-TOR DEMSE-DEM.
RINCHEN RU-GYEN YER-KHA SEE-LU-LU.
DAR-CHANG NA-TSO CHO-PEN PURURU.
TSANG-PA DORJE GURMA URURU.
CHANG-TE-U TAN TILBU TROLOLO.
NYAM-TO TSEN-TAB PARWEY PHET PHEB-DIR.
TEE-SHIM POKI TOR-LUNG KUN-NE DANG RAN-
TUNG CHOPE LHA-DZE TAYE SHIN.
DETONG TSOG-KYI DON-LA SHE-SU SOL. E-HYA-
HEE BENZA SAMAYA DZA DZA.**

HUNG HRIH. Đức Mandârava Pháp Thân từ cõi giới Pháp Thân. Đức Mandârava Báo Thân từ các trú xứ Báo Thân. Đức Mandârava Hóa Thân từ các nơi chốn Hoá Thân. Xin xuất hiện như các Vira và Yogini của các trú xứ và nơi chốn ! Từ các trú xứ của các Dākini của ba thân- xin xuất hiện như những thân tướng ! Giải thoát nhờ sự thấy, các rupakâya (sắc thân) được phú cho những tướng phụ tuyệt hảo, *Olam-lam* (46). Nhiều loại vũ điệu khác nhau của các bốn tôn kim cương, *Talala*⁴⁷. Những vật trang sức trên đầu, Mão Trời (ushnisha) dát ngọc, *Demse Dem* !⁴⁸ Những châu báu, những vật trang sức bằng xương, các chuông-nhạc ngựa, *See-lee lee* !⁴⁹ Những phướn lụa, vương miện, *Pururu* ! Sáu mươi loại âm thanh du dương của Brahma, các bài ca kim cương, *Ururu* !⁵⁰ Các Damaru⁵¹ và chuông, *Trololo* !⁵² Tiếng PHAT âm âm dễ chịu làm tăng trưởng mạnh mẽ những chứng ngộ và kinh nghiệm. Những mùi hương ngạt ngào, những cơn bão hương trầm bốc lên khắp nơi. Chúng con khẩn cầu các ngài quang lâm như những thượng khách tới tsog vô hạn những vật phẩm

thiên giới của sự cúng dường tự-sinh và của Đại lạc và tánh Không !

E-HYA-HEE VAJRA SAMAYA JA JA.

Sự cúng dường tsog :

OM AH HUM.

TAB-TAN SHERAB NYI-SU MEPAYI.

SHA-NGNA DU-TSEE NGNA-SO JOR-DOL DZE.

YENE RAN-JUNG TSOG-KYI KHORLO CHE.

DÂKI TSA-SUM KYIL-KHOR LHA-LA BUL.

KU-SUNG TUG-LA GYEPA CHO-KYE CHIN.

CHO-TAN TUN-MONG NGNO-DRUP TSEL-DU SOL.

MAHÂ GANA-TSA-KRA-LA KHÂ-HEE.

OM ÂH HUNG. Những vật phẩm của sự hợp nhất giải thoát, chẳng hạn như *năm loại thịt* và *năm chất cam lồ* của các phương tiện thiện xảo và trí huệ bất khả phân. Chúng con cúng dường các bổn tôn của mạn đà la Dâkini ba gốc ganachakra vĩ đại tự-xuất hiện tự nguyên thủy này. Sự hân hoan tối thượng đã từng được phát khởi trong Thân, Khẩu, Ý của các ngài. Chúng con khẩn nài các ngài ban cho những thành tựu thông thường và siêu việt !

MAHÂ GANA-CHAKRA-LA KHÂHEE.

Giữa thời sám hối:

HUNG DA-NEE TSE-RAB TOG-ME-NE

LAME NGNA-KYI-GOR SHUG-KYANG

TAMEL TOG-PE DIB-SO-CHO

MI-CHAB MI-BEY TOL-SHA-GYI

DAG-TSANG CHOG-GYI NGNO-DRUP TSOL

OM DÂKI SATTO SAMAYA: (MANU PÂLAYA, DÂKI SATTO DENO PATITHA, DR.IDHO ME-BHAWA...) v.v..

HUNG: không gì có thể che giấu. Chúng con xin sám hối những quan niệm thế gian dù rằng chúng con đã vượt qua ngưỡng cửa của những mantra vô thượng từ nguyên thủy. Xin ban cho con thành tựu tối thượng của sự tịnh hóa

OM DÂKI SATTO SAMAYA: (MANU PÂLAYA, DÂKI SATTO DENO PATITHA, DR.IDHO ME-BHAWA...) V.V..

Giải thoát tsoq:

DZA: KHA-CHO PEMA O-KYI SHEL-YE NE

CHE-WEY CHEM-CHO TA-TUNG WANG-MO CHE

TSA-SUM DÂKI TUG-TAM YING-NE KUL

NGNON-CHO TAG-PO TIN-LE DZA

DUS-LAVAS NYAS-PA SHIN-CHU DEKA CHOM-LA POP.

NAM-PAR-SHEPA CHO-KYI YING-SU PHET

NITRI: SARVA SHASTRU MÂRAYA PHET

JA. Chem-cho, bậc siêu việt trong những bậc vĩ đại, Bậc Heruka, Nữ Đạo Sư tối thắng. Từ cung điện của Khacho Pema O, tâm thức cao quý của Dâkini ba gốc được tán thán từ cõi giới (dhâtu). Thời của những Hoạt động dữ dội và phần nô đã tới ! Xin hãy huỷ hoại, hãy tạo nguyên nhân làm sụp đổ nhóm địch thù bại hoại ! Tâm thức của họ được giải thoát trong Pháp giới, Phet !

NITRI. SARVA SHATRU MÂRAYA PHET.

Vào thời điểm này, sau khi hài lòng⁵³ và phân phát⁵⁴. Sư dâng cúng những gì còn lại :

E ÂRALI PEP DZA DZA. NE YUL DUR-TO SOSO-NE.

LHAG-ME DON-NAM LHAG-TOR SHE.

SANG-NGNA DRUB-PE BAR-CHE SOL CHOL-WEY TINLE DRUB-PAR DZO.

OM UTSITHA BALINGTA KHÂHI.

E ÂRALI PEP JA JA. Từ những trú xứ, những nơi chốn và mộ địa tương ứng của chư vị, các vị khách còn lại, xin vui hưởng torma của những gì còn lại ! Xin làm viên mãn những hoạt động được giao phó cho chư vị. Xin giải trừ những chướng ngại của hành giả mật giáo.

OM UCHISHTHA BALINGTA KHÂHI.

Sư nhắc nhở⁵⁵ :

JO DZA. NGNON-GYI KELPA TANG-BO LA.

KHA-CHO PEMA O-KYI LING.

NE-SUM DÂKI KHOR-TSO KOR.

TEG-PA LHA-SIN DE-GYE KYI.

JITAR TA-TSIK KHE-LANG SHIN.

NGNON-CHO TAG-PO TINLE DZO.

BHYO JA. Bởi chư vị đã từng thệ nguyện. Trước tiên, trong những kiếp quá khứ, trong Xứ Khacho Pema O. Được vây quanh bởi Tập hội quyến thuộc các Dâkini trong ba trú xứ. Những người ngạo mạn, tám loại Deva-Râkshasa. Xin hãy thực hiện các hoạt động hàng phục và phần nô !

Torma cho các Tenma (56) :

**JO. NGNON-TSE JE-TSUN PEMA TOTENG-GYI.
KHAWA-CHEN-GYI YUL-LHE TSOR-NGNA-PA.
TENMA CHU-NYI KHOR-CHE DIR SHE-LA.
CHI-NANG SANG-WEY TEN-KANG DZE-LA ROL .
PO-KHAM DU-KYI GUPA KUN-SHI SHIN.
CHO-SEE CHA-YANG NYAMPA SOR-CHU-TE.
DZOG-DEN TANG-BO PEL-LA TAG-ROL SHO.
IDAM BALINGTA KHÂHI.**

BHYO. Được Đức Pema Toteng Tsel cao quý tán thán trong quá khứ. Là vị thống lãnh của các bốn tôn xứ tuyết. Mười hai Tenma, cùng với quyến thuộc của chư vị, xin quang lâm tới chốn này ! Xin vui hưởng các vật phẩm an lạc bên ngoài, bên trong và bí mật của các Tenma. Mọi sự tàn lụi theo thời gian trong xứ Tây Tạng suy thoái và sự thoái hoá của tài sản và thịnh vượng tâm linh lần thế tục được phục hồi. Cầu mong chư vị luôn hân hưởng niềm vinh quang nguyên thủy của sự viên mãn !

IDAM BALINGTA KHÂHI.

Khi sự cúng dường, tán thán và sám hối các lỗi lầm đã hoàn tất, hãy hồi hướng thoát khỏi ba nơi nương tựa⁵⁷ :

**HO. NANG-SEE NAMDA KHA-CHO KHAN-DRO
TONG.
NAM-KUN CHOG-DEN DON-GYI MENDÂRA.
NGNEPA DON-GYI GOM-DRUP TAR-KYOL GE.
KHOR-SUM MIG-TA TEL-WEY NGNO-WOR NGNO.
KHA-JOR DUN-DEN TENSI SINPAR SHO.**

HO. Thành phố Dâkini của thiên giới của các tri giác hiện tượng tinh khiết . Là Đức Mandârava đích thực sở hữu mọi phương diện tuyệt hảo. Sự tốt lành của việc đem lại sự hoàn thiện của thiền định và thể nhập thực tại tối hậu. Chúng con hồi hướng nó trong bản chất thoát khỏi sự cực độ của ba nơi nương tựa. Cầu mong chúng con trì giữ được vương quốc vĩnh cửu được phú chúc cho bầy sự hợp nhất ! (Ba lần)

Sự giải tan và sinh khởi:

**ÂH. RAN-NANG YESHE KHAN-DRO DEL .
PEL-DRIP TODU TEL-WEY NGNO-WOR KYONG. Â,
Â, Â.**

ÂH. Mạn đà la của Dâkini trí huệ tự-hiển lộ. Chất bổ dưỡng trong bản chất thoát khỏi sự tăng trưởng và suy giảm, sự phát toả và thu hồi. Â, Â, Â.

**LAR-YANG YESHE KHAN-DROMA.
KE-CHIK TEN-DZO WA-LER DANG.**

Một lần nữa, hỡi Dâkini trí huệ. Xin lập tức xuất hiện thật sống động, xin hãy làm viên mãn.

Bài nguyện cát tường:

**OM.
U-CHO KHORLO TSEG-PE SHEL-YE NE.
DE-SHIN RIG-KYI PAWO KHAN-DRO TSO.
NAM-NANG KU-YI DÂKI MENDÂRE.
TI-MUK DRO-KHAM DOL-WEY TASHI SHO.**

OM. Ngài là bậc thống lãnh các Vira và Dâkini thuộc Phật bộ. Đức Mandârava, Dâkini Thân của Đức Phật Vairochana.

Dâkini Yeshe Tsogyel

Từ cung điện chất đầy các pháp luân ở trung ương, cầu mong Ngài giúp chúng sanh giải thoát khỏi sự vô minh, đạt được Đại Viên Cảnh Trí

ÂH.

**NUB-CHO PEMA TSEG-PE SHEL-YE NE.
PEMA RIG-KYI PAWO KHAN-DRO TSO.
NANG-TA SUNG-GYI DÂKI MENDÂRE.
DO-CHA DRO-KHAM DOL-WEY TASHI SHO.**

ÂH. Ngài là bậc thống lĩnh các Vira và Dâkini thuộc Liên Hoa Bộ. Đức Mandârava, Dâkini Ngữ của Đức Phật Amitâyus. Từ cung điện chất đầy hoa sen đỏ ở phương tây, cầu mong Ngài giúp chúng sanh giải thoát khỏi tham dục, đạt được Diệu Quan Sát Trí

HUNG.

**SHAR-CHO DORJE TSEG-PE SHEL-YE NE.
DORJE RIG-KYI PAWO KHAN-DRO TSO. MI-KYO
TUG-GYI DÂKI MENDÂRE. SHE-DANG DRO-
KHAM DOL-WEY TASHI SHO.**

HUNG. Ngài là bậc thống lĩnh các Vira và Dâkini thuộc gia đình Kim Cương. Đức Mandârava, Dâkini Tâm của Đức Phật Akshobhya. Từ cung điện chất đầy chày kim cương ở phương đông, cầu mong Ngài giúp chúng sanh giải thoát khỏi sân hận, đạt được Pháp Giới Thể Tánh Trí

SVO.

LHO-CHO RIN-CHEN TSEG-PE SHEL-YE NE.

**RIN-CHEN RIG-KYI PAWO KHAN-DRO TSO.
RIN-UNG YON-TEN DÂKI MENDÂRE.
NGNA-GYEL DRO-KHAM DOL-WEY TASHI SHO.**

SVA. Ngài là bậc thống lĩnh các Vira và Dâkini của gia đình Bảo Sanh. Đức Mandârava, Dâkini các Phẩm hạnh của Đức Phật Ratnasambhava. Từ cung điện chất đầy châu báu ở phương nam, cầu mong Ngài giúp chúng sanh giải thoát khỏi sự kiêu mạn, đạt Được Bình Đẳng Tánh Trí.

**HA.
JANG-CHO GYA-TAM TSEG-PE SHEL-YE NE.
KARMA RIG-KYI PAWO KHAN-DRO TSO.
TON-DRUP TINLE DÂKI MENDÂRE.
TAGTO DRO-KHAM DOL-WEY TASHI SHO.**

HA. Ngài là bậc thống lĩnh các Vira và Dâkini thuộc gia đình Nghiệp. Đức Mandârava, Dâkini các Hoạt động của Đức Phật Amogasiddhi. Từ cung điện chất đầy châu kim cương kép ở phương bắc, cầu mong Ngài giúp chúng sanh giải thoát khỏi sự ganh tị, đạt Được Thành Sở Tác Trí

SAMAYA. Sự bí mật của Thân, Khẩu, Ý ! Vì lợi lạc của nhiều hành giả Mỹ thiết tha. Ucho Chong-Dzo Mugpo Long-Dom⁵⁸. Đã khai mở mật tạng _là Giáo Pháp được đưa ra ánh sáng_ để trợ giúp cho sự Thể nhập Tâm của Đức Mandârava, Dâkini của Trú Xứ (Dhâtu), và cảm ơn con trai của ngài là Dorje Tengwa, người đã làm nhiệm vụ sao chép cho ngài, cầu mong công hạnh này trở thành một nhân duyên để chúng con được Dâkini Mandârava chăm sóc, đoái hoài trong mọi đời sau, trong mọi cuộc đời của chúng con ! Sâdhu⁵⁹ ! Manggalam⁶⁰ ! Shubham⁶¹ !

CHÚ THÍCH :

- 1- Các giáo huấn.
- 2- Pháp Guru yoga siêu việt.
- 3- *Pawo*, những anh hùng/ những người *dũng cảm*.
- 4- bốn tôn bảo trợ.
- 5- *Gek*, những kẻ gây chướng ngại.
- 6- cũng có thể dịch là: Toàn thể các tri giác hiện tượng, như *Nangwa*, có cả hai nghĩa là *cái gì xuất hiện/ được tri giác* và bản thân *tri giác*.
- 7- *Logten*, một loại ma quỷ đặc biệt.
- 8- *Jungbo*, phi nhân
- 9- *Don*, các tinh linh hiểm ác.
- 10- “ Xin hãy vui hưởng nước *kim cương* thủy trong mát, nước rửa chân, nhang đốt, ánh sáng, nước hoa, thực phẩm, âm nhạc, năm chất cam lồ, rakta và Torma. Xin cung phụng các Ngài !”
- 11- *Ngnon-to*, hay *Abhi-samaya* (*thắng nguyện*), nghĩa tổng quát là *sự thấu suốt*, nhưng ở đây thuật ngữ có liên hệ với *Kyerim*, hay *giai đoạn phát triển*.
- 12- sự tạo nên một hệ thống, tiếng Tây Tạng là *Tawa*, mạng lưới, vải lưới.
- 13- *Yishin Norbu*, những hạt ngọc thần thoại được giả thiết là đem lại cho người sở hữu nó mọi ước muốn. Ngọc mani hay như ý bảo châu
- 14- *Khatvānga* tương trưng cho vị phối ngẫu.
- 15- Nữ Hoàng của sự Hoạt Động.
- 16- Các đấng Thế nguyện và Trí huệ.
- 17- hoặc *Nang-wa Taye* trong tiếng Tây Tạng, *Vô Lượng Quang*, Đức Phật A Di Đà trên bình diện Pháp Thân.
- 18- ánh sáng lấp lánh !
- 19- sự chói ngời !

- 20- cũng có thể có nghĩa là *Tsuk-tor*, *Ushnisha*. Còn có nghĩa là Phật Đảnh
- 21- run sợ !
- 22- leng keng !
- 23- những cái trống tay.
- 24- Những tiếng đánh liên tục bằng gậy gỗ !
- 25- những tiếng o o, vo ve !
- 26- những tiếng vù vù, rì rào !
- 27- *Shag-pa*, thường được gọi là *giây thông lọng*, chấm dứt bởi một vòng tròn và một cái móc.
- 28- nghĩa đen : phát khùng.
- 29- máu.
- 30- *Bali* (Sanskrit), vật cúng dường, vật biếu tặng, sự hiến cúng; bất kỳ vật cúng dường hay hiến cúng để làm lành nào (đặc biệt là một sự cúng dường các suất thực phẩm như thóc lúa, gạo cho các vị trời nào đó.)
- 31- Xem chú thích 10.
- 32- Sự nhắc lại, nghĩa đen *tiếng lảm bảm, thì thâm*.
- 33- *Tam-tsik Sem-ma*.
- 34- *Yeshe Sem-ma*.
- 35- *Ting-dzine Sem-ma*.
- 36- các bốn tôn.
- 37- nam và nữ.
- 38- nghĩa đen : sinh khí, sinh lực.
- 39- *Nyenpa*.
- 40- *Drub-pa*.
- 41- *Kyepa*, sự phát triển như một bốn tôn.
- 42- *Dzogpa*.
- 43- *Nying-tik*.
- 44- Các Phương tiện thiện xảo.
- 45- nghĩa đen : các tri giác (thiếu sinh khí) như-cái bình.
- 46- ánh sáng lấp lánh !
- 47- sự chói lọi !
- 48- sự gợn sóng/ nhấp nhô !

Dâkini Yeshe Tsogyel

- 49- tiếng leng keng !
- 50- tiếng gầm rống !
- 51- các trống tay.
- 52- Những tiếng đập liên tục bằng gậy gõ.
- 53- *Kangwa*, các bốn tôn và *Dharmapala* hài lòng nhờ sự cúng dường *Tsog* được lập lại.
- 54- Các vật phẩm *Tsog*.
- 55- Sự nhắc nhở các *Dâkini* đã thệ nguyện trong quá khứ, các *Dâkini* hầm mộ, tám loại người kêu ngạo, các *Dharmapâla* (Hộ Pháp), các *mantra* (thần chú) và những Chủ nhân của các *Terma*.
- 56- *Mười hai Người Chị*, các bốn tôn địa phương nổi danh nhất của dòng nữ là những bậc đã thệ nguyện bảo vệ Tây Tạng; đó là : bốn quý cái, bốn *Râkshasi* và bốn thầy thuốc.
- 57- *Khor-Sum*, chủ thể/ tác nhân-hành động-đối tượng.
- 58- Nghĩa đen : *Cơ cấu Pháp giới của Kho tàng Trung ương Mã não Nâu*.
- 59- Tuyệt hảo !
- 60- Điềm lành !
- 61- Hạnh phúc !

BÀI CA KIM CƯƠNG TỰ NHIÊN ĐÁP ỨNG NHỮNG ƯỚC MUỐN

XUẤT PHÁT TỪ DÒNG LIÊN HOA KHẨU
TRUYỀN ĐẠI VIÊN MÃN.

BÀI CA KIM CƯƠNG ĐÁP ỨNG TỰ NHIÊN CÁC ƯỚC NGUYỆN CỦA HÀNH GIẢ TỪ DÂKINI BA GỐC.

Để phát triển như một kho tàng Thiên giới các vật phẩm Tsog viên mãn. Sự dâng cúng bằng *Mantra* (thần chú) và *Mudra* (ấn) :

**ÂH. CHO-YING KADAG OSEL GYUME-TUL .
NANG-WEI NGNO-KUN KHACHO DÂKI-DEL. SIPE
DEJOR CHI-NANG DOGO-TER. MI-SE NAMKHA
DZO-KI TSOG-KHOR KYUR. TSA-SUM DÂKI TSO-
NAM GYE-KYUR-CHIK. VAJRA SPHARANA KHAM.**

ÂH. Sự phô diễn kỳ diệu của sự thuần tịnh nguyên thủy và quang minh của *Dharmadhātu* (Pháp giới) ! Mọi hiện tượng xuất hiện là mạn đà la của thiên giới của *Dâkini* ! Hạnh phúc và của cải của *samsâra* (luân hồi sinh tử), những hầm mỏ của các đối tượng đáng ưa thích bên ngoài và bên trong. Đã trở thành *ganachakra* của một kho tàng linh thiêng vô tận ! Cầu mong Tập hội các *Dâkini* ba Gốc được hài lòng !

VAJRA SPHARANA KHAM.

**HRIH. TSA-SUM DÂKI-TSOLA CHAG-TSELLO.
LHAGPE-LHA KELBAP-LA KYAB-SU-CHI. TSE-
CHIK GOM-DRUP SAB-MO CHOPA-BUL. TAMEL
NANG-SHEN TOGPE DIBPA SHA. NANG-TONG
TABSHE SUNG-JUK JE-YI-RANG. LHA-NGNA
TINGZIN CHAG-KYE CHO-KHOR KOR. MA-KYO
NYA-NGNEN MIDA TAG-SHUG SOL. DON-DAM
MISHIK GE-TSA DROLA NGNO. KUN-KYANG
RAN-JUNG YESHE CHO-TOBSHO.**

HRIH. Con cúi lạy trước Tập hội các *Dâkini* ba gốc ! Con quy y *Adhideva*¹, kho lẫm tích góp². Con thực hiện những sự cúng dường gồm sự thực hành thiền định nhất tâm sâu xa. Con hân hưởng trước sự hợp nhất của hình tướng và tánh Không, của trí tuệ giác ngộ và các phương tiện thiện xảo. Xin *chuyển Pháp luân*³ của Bồ tôn, *Mantra*, sự an định và *Mudra*. Hỡi Bà Mẹ, con khẩn cầu Ngài đừng nhập Niết bàn, mà trụ thế mãi mãi. Vì lợi lạc của chúng sinh, con chỉ hồi hướng các *Kushala-mula*⁴ cho thực tại tối hậu ! Cầu mong tất cả thấy được Phật tánh bốn nhiên⁵ siêu tột !

**HUNG. CHO-YING KADAG DOME SHEL-YE NE.
YETO TANBO YING-YUM KUN-SANG-MO. NESUM
DÂKI TSOMO MENDÂRA. NE-YUL SHIN-KYE DÂKI
TIN-PUNG TI. KANG-WEI NEDIR CHEN-TEN SHE-
SU-SOL .**

HUNG. Từ cung điện của sự thuần tịnh nguyên sơ của *Dharmadhâtu* (Pháp giới) nguyên thủy. Ngài, Bà Mẹ *Samantabhadri*, *Dhâtu* nguyên thủy, căn để, ban sơ. Đức *Mandâra*, vị thống lĩnh các *Dâkini* trong ba trú xứ. Được vây quanh bởi những đám mây *Dâkini* sinh trong các trú xứ, các

nơi chốn và các cõi thuần tịnh. Con mời thỉnh các Ngài quang lâm tới đạo tràng này. Con khẩn cầu các Ngài hãy tới !

LHA-DZE CHI-YI TSOG-KI TUG-TAM KANG. RAN-JUNG NANG-GUI TSOG-KI TUG-TAM KANG. MENRAK SANG-WEI TSOG-KI TUG-TAM KANG. YANG-SANG GANA-CHAKRE TUG-TAM KANG. TUG-TAM KANG-LA NYAM-CHA GYAL-TUL SHA. DAG-TSANG KU-SUNG TUG-KI NGNO-DRUP TSOL

Với tsog bên ngoài, bên trong, bí mật *menrak*⁶ gồm các vật phẩm linh thánh hy vọng làm hoan hỷ tâm các Ngài! Tâm cao quý của các Ngài phải được hài lòng với pháp *gana-chakra* nội tại bí mật nhất ! Khi Tâm cao quý của các Ngài được hài lòng rồi, con sám hối những sa sút, lơ là, những vi phạm và mê lầm. Xin hãy ban cho các *siddhi* (thành tựu) về Thân, Ngũ và Ý Kim Cang của các ngài !

OM. U-CHO KHORLO TSEGPE SHEL-YE NE. DE-SHINE RIG-KI PAWO DÂKI JE. CHO-YING YESHE DÂKI MENDÂRA. LHA-DZE CHI-YI TSOG-KI TUG-TAM KANG. RAN-JUNG NANG-GUI TSOG-KI TUG-TAM KANG. MENRAK SANG-WEI TSOG-KI TUG-TAM KANG. YANG-SANG GANA-CHAKRE TUG-TAM KANG. TUG-TAM KANG-LA NYAM-CHA GYAL-TUL SHA. DAG-TSANG KU-SUNG TUG-KI NGNO-DRUP TSOL.

OM. Từ cung điện chất đầy các Pháp luân ở Trung Ương. Ngài là Nữ Hoàng của các *Dâka* và *Dâkini* của gia đình Như thị. Đức *Mandâra*, *Dâkini* của Pháp Giới Thế Tánh Trí. Với tsoq bên ngoài, bên trong, bí mật *menrak*⁶ gồm các vật phẩm linh thánh hy vọng làm hoan hỷ tâm các Ngài! Tâm cao quý của các Ngài phải được hài lòng với pháp *gana-chakra* nội tại bí mật nhất ! Khi Tâm cao quý của các Ngài được hài lòng rồi, con sám hối những sa sút, lơ là, những vi phạm và mê lầm. Xin hãy ban cho các *siddhi* (thành tựu) về Thân, Ngũ và Ý Kim Cang của các ngài !

ÂH. NUB-CHO PEMA TSEGPE SHEL-YE NE. PEMA RIG-KI PAWO DÂKI JE. SORTO YESHE DÂKI MENDÂRA. LHA-DZE CHI-YI TSOQ-KI TUG-TAM KANG. RAN-JUNG NANG-GUI TSOQ-KI TUG-TAM KANG. MENRAK SANG-WEI TSOQ-KI TUG-TAM KANG. YANG-SANG GANA-CHAKRE TUG-TAM KANG. TUG-TAM KANG-LA NYAM-CHA GYAL-TUL SHA. DAG-TSANG KU-SUNG TUG-KI NGNO-DRUP TSOL .

ÂH. Từ cung điện chất đầy hoa sen ở phương Tây. Ngài là Nữ Hoàng của các *Vira* và *Dâkini* thuộc gia đình Liên Hoa. Đức *Mandâra*, *Dâkini* của trí huệ phân biệt (Diệu Quan Sát Trí). Tâm cao quý của ngài phải được hài lòng với tsoq bên ngoài gồm các vật phẩm linh thánh ! Tâm cao quý của ngài phải được hài lòng với tsoq nội tại của sự tự-hiện hữu ! Tâm cao quý của ngài phải được hài lòng với tsoq bí mật gồm *menrak* ! Tâm cao quý của ngài phải được hài lòng với *gana-chakra* nội tại bí mật nhất ! Khi tâm cao quý của ngài đã hài

lòng rồi, con sám hối với ngài những sa sút, lơ là, những vi phạm và mê lầm. Xin ban cho những *siddhi* của Thân, Ngữ và Ý tinh khiết của ngài

HUM. SHAR-CHO DORJE TSEGPE SHEL-YE NE. DORJE RIG-KI PAWO DÂKI JE. MELONG YESHE DÂKI MENDÂRA. LHA-DZE CHI-YI TSOG-KI TUG-TAM KANG. RAN-JUNG NANG-GUI TSOG-KI TUG-TAM KANG. MENRAK SANG-WEI TSOG-KI TUG-TAM KANG. YANG-SANG GANA-CHAKRE TUG-TAM KANG. TUG-TAM KANG-LA NYAM-CHA GYAL-TUL SHA. DAG-TSANG KU-SUNG TUG-KI NGNO-DRUP TSOL .

HUNG. Từ cung điện chất đầy các *vajra* (chày) ở phương Đông. Ngài là Nữ Hoàng của các *Dâka* và *Dâkini* thuộc gia đình Kim Cương. Đức *Mandâra*, *Dâkini* của trí huệ như gương (Đại Viên Cảnh Trí). Với *tsog* bên ngoài, bên trong, bí mật *menrak*⁶ gồm các vật phẩm linh thánh hy vọng làm hoan hỷ tâm các Ngài! Tâm cao quý của các Ngài phải được hài lòng với pháp *gana-chakra* nội tại bí mật nhất ! Khi Tâm cao quý của các Ngài được hài lòng rồi, con sám hối những sa sút, lơ là, những vi phạm và mê lầm. Xin hãy ban cho các *siddhi* (thành tựu) về Thân, Ngữ và Ý Kim Cang của các ngài !

TRANG. LHO-CHO RINCHEN TSEGPE SHEL-YE NE. RINCHEN RIG-KI PAWO DÂKI JE. NYAM-GNI YESHE DÂKI MENDÂRA. LHA-DZE CHI-YI TSOG-KI TUG-TAM KANG. RAN-JUNG NANG-GUI TSOG-

KI TUG-TAM KANG. MENRAK SANG-WEI TSOG-KI TUG-TAM KANG. YANG-SANG GANA-CHAKRE TUG-TAM KANG. TUG-TAM KANG-LA NYAM-CHA GYAL-TUL SHA. DAG-TSANG KU-SUNG TUG-KI NGNO-DRUP TSOL.

TRANG. Từ cung điện chất đầy châu báu ở phương Nam. Ngài là Nữ Hoàng của các *Dâka* và *Dâkini* thuộc gia đình Bảo Sanh. Đức *Mandâra*, *Dâkini* của trí huệ bình đẳng (Bình Đẳng Tánh Trí). Tâm cao quý của ngài phải được hài lòng với tsog bên ngoài gồm các vật phẩm linh thánh Với tsog bên ngoài, bên trong, bí mật *menrak*⁶ gồm các vật phẩm linh thánh hy vọng làm hoan hỷ tâm các Ngài! Tâm cao quý của các Ngài phải được hài lòng với pháp *gana-chakra* nội tại bí mật nhất ! Khi Tâm cao quý của các Ngài được hài lòng rồi, con sám hối những sa sút, lơ là, những vi phạm và mê lầm. Xin hãy ban cho các *siddhi* (thành tựu) về Thân, Ngữ và Ý Kim Cang của các ngài !

HA. JANG-CHO GYATAM TSEGPE SHEL-YE NE. KARMA RIG-KI PAWO DÂKI JE. JA-DRUP YESHE DÂKI MENDÂRA. LHA-DZE CHI-YI TSOG-KI TUG-TAM KANG. RAN-JUNG NANG-GUI TSOG-KI TUG-TAM KANG. MENRAK SANG-WEI TSOG-KI TUG-TAM KANG. YANG-SANG GANA-CHAKRE TUG-TAM KANG. TUG-TAM KANG-LA NYAM-CHA GYAL-TUL SHA. DAG-TSANG KU-SUNG TUG-KI NGNO-DRUP TSOL.

HA. Từ cung điện chất đầy các chày kim cương kẹp ở phương Bắc. Ngài là Nữ Hoàng của các *Vira* và *Dâkini* thuộc gia đình tác nghiệp⁷. Đức *Mandâra*, *Dâkini* của trí huệ thành tựu (Thành Sở Tác Trí). Với *tsog* bên ngoài, bên trong, bí mật *menrak*⁶ gồm các vật phẩm linh thánh hy vọng làm hoan hỷ tâm các Ngài! Tâm cao quý của các Ngài phải được hài lòng với pháp *gana-chakra* nội tại tại bí mật nhất ! Khi Tâm cao quý của các Ngài được hài lòng rồi, con sám hối những sa sút, lơ là, những vi phạm và mê lầm. Xin hãy ban cho các *siddhi* (thành tựu) về Thân, Ngữ và Ý Kim Cang của các ngài !

CHÚ THÍCH :

- 1-*Lhagpe Lha*, Thần bảo trợ.
- 2- của sự truyền dạy.
- 3- Bánh xe Pháp, Pháp luân.
- 4- *Ge-wei Tsa-wa*, cội gốc của hạnh phúc, = các công đức.
- 5- *Svâyambhu*, hay *Ran-jung*.
- 6- chất cam lồ được thảo và máu.
- 7- Hoạt động.